

CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI – ĐẠO TÚ

Góp những điều giản dị, tạo niềm tin vững bền

**TÀI LIỆU ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CP XUÂN MAI – ĐẠO TÚ
NĂM 2020**

*Web: <http://betongdaotu.com.vn> – Email: tchc.xmd@gmail.com
Địa chỉ: Khu Phố Bê Tông – Đạo Tú – Tam Dương – Vĩnh Phúc
Điện Thoại: 0211.3615.457 – Fax: 0211.3895.574*



**NĂM
2020**

ĐẠI HỘI CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Thời gian: *08h30' ngày 05/6/2020

Địa điểm: Hội trường Công ty, Khu phố Bê Tông, Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
8 ^h 30 - 9 ^h 00	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông - Kiểm tra tư cách cổ đông	Ban tổ chức
9 ^h 00 - 9 ^h 10	Khai mạc Đại hội: - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông - Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ biểu quyết - Bầu Đoàn Chủ tịch (Biểu quyết) - Cử Tổ thư ký, Ban kiểm phiếu (Biểu quyết)	Ban tổ chức
9 ^h 10 - 9 ^h 15	- Đoàn chủ tịch công bố chương trình, quy chế làm việc của ĐH - Biểu quyết thông qua chương trình Đại hội	Đoàn chủ tịch
9 ^h 15 - 10 ^h 15	- Báo cáo hoạt động của HĐQT, kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020; - Báo cáo của Ban kiểm soát trong năm tài chính 2019; 1) Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán; 2) Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020; 3) Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; 4) Tờ trình thông qua kế hoạch SXKD, lợi nhuận, PPLN năm 2020; 5) Tờ trình báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, thưởng BDH năm 2019 và phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS, thưởng Ban điều hành năm 2020; 6) Tờ trình về việc ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT ký kết hợp đồng với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty; 7) Tờ trình phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm Giám đốc Công ty. 8) Tờ trình thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty. 9) Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2018 - 2023); 10) Tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2018 - 2023).	Đoàn chủ tịch Ban kiểm soát Ban kiểm soát Ban kiểm soát Đoàn chủ tịch Đoàn chủ tịch Đoàn chủ tịch Đoàn chủ tịch Đoàn chủ tịch Đoàn chủ tịch Đoàn chủ tịch
10 ^h 15 - 10 ^h 30	1) Thông qua quy chế bầu TV HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2018 - 2023); 2) Bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2018 - 2023).	Ban kiểm phiếu
10 ^h 30 - 10 ^h 50	Thảo luận của cổ đông về các nội dung do HĐQT, BKS trình bày.	Đoàn chủ tịch
10 ^h 50 - 11 ^h 05	Ý kiến của Đoàn chủ tọa tiếp thu ý kiến đóng góp của cổ đông.	Đoàn chủ tịch
11 ^h 05 - 11 ^h 15	Biểu quyết thông qua các nội dung do HĐQT, BKS trình bày.	Đoàn chủ tịch
11 ^h 15 - 11 ^h 25	Công bố kiểm phiếu, thông qua kết quả bầu TV HĐQT, BKS và ra mắt TV HĐQT, BKS.	Ban kiểm phiếu
11 ^h 25 - 11 ^h 40	Lãnh đạo Công ty mẹ phát biểu ý kiến.	Đại biểu XMC
11 ^h 40 - 11 ^h 45	Tiếp thu và cảm ơn ý kiến phát biểu của lãnh đạo công ty XMC.	Đoàn chủ tịch
11 ^h 45 - 11 ^h 55	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.	Tổ thư ký
11 ^h 55'	Bế mạc Đại hội	Mr. Tinh

Số: 20./2020/TB/XMD - HĐQT

Vĩnh Phúc, ngày 11 tháng 5 năm 2020

THÔNG BÁO

MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ NĂM 2020

(Số ĐKKD: 2500 302 820 Đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 09/01/2020;
Nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc)

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú trân trọng kính mời Quý Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú năm 2020. Cụ thể như sau:

I. Thời gian: 08 giờ 30 phút ngày 05 tháng 6 năm 2020.

II. Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú

Địa chỉ: Khu phố Bê tông - xã Đạo Tú - huyện Tam Dương - tỉnh Vĩnh Phúc

Website: betongdaotu.com.vn

ĐT: 02113 615 457

III. Nội dung chương trình Đại hội dự kiến:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
2. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019.
3. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019.
4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.
5. Trình Đại hội lựa chọn tổ chức kiểm toán năm 2020
6. Thông qua kế hoạch SXKD, lợi nhuận và phân phối lợi nhuận năm 2020.
7. Thông qua báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, thưởng BĐH năm 2019 và phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS, thưởng BĐH năm 2020.
8. Trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT ký kết hợp đồng với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty.
9. Phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm Giám đốc Công ty.
10. Miễn nhiệm và bổ sung thành viên HĐQT, BKS.
11. Thông qua quy chế nội bộ về Quản trị công ty.
12. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.



IV. Tài liệu họp Đại hội:

Tài liệu họp ĐHĐCD được đăng tải trên website của Công ty trước ít nhất 10 ngày diễn ra Đại hội. Quý cổ đông vui lòng vào **website: betongdaotu.com.vn** sau đó vào mục “Quan hệ cổ đông”.

V. Ủy quyền tham dự Đại hội: Trường hợp cổ đông không trực tiếp tham dự có thể **ủy quyền** cho đại diện tham dự Đại hội. Việc ủy quyền phải lập bằng văn bản theo mẫu quy định của Công ty. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

V. Đăng ký tham dự Đại hội: Quý cổ đông và đại diện cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội (*có mẫu gửi kèm*) gửi trực tiếp hoặc theo đường bưu điện, email từ ngày thông báo đến 15 giờ hôm trước ngày tổ chức Đại hội cho Ban tổ chức theo địa chỉ:

Ban tổ chức Đại hội:

Địa chỉ: Phòng TCHC Công ty Cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú, xã Đạo Tú, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

Email: tchc.xmd@gmail.com

ĐT/zalo: 0986 777 138

Khi tham dự Đại hội, đề nghị Quý cổ đông **mang theo bản chính giấy CMND/CCCD hoặc hộ chiếu.**

Trường hợp ủy quyền tham dự Đại hội, đề nghị đại diện cổ đông mang theo bản chính giấy CMND hoặc hộ chiếu, giấy ủy quyền hợp lệ, bản sao công chứng giấy CMND/ hộ chiếu của cổ đông.

Rất mong sự hiện diện của Quý cổ đông để Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TCHC.

[Handwritten signature]

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Ứng



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ NĂM 2020

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Tên tôi là:.....

Số CMND/ĐKKD:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Đơn vị công tác:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:

Có số cổ phần sở hữu:.....cổ phần

Bằng chữ:.....

Nay tôi uỷ quyền cho:

Ông/bà:.....

Số CMND/ hộ chiếu:.....Ngày cấp.....

Nơi cấp.....

Đơn vị công tác:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:

Được thay tôi thực hiện các quyền và nghĩa vụ tương ứng với số cổ phần do tôi sở hữu tại ĐHĐCĐ thường niên Công ty Cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú, họp tại Công ty, ngày 05 tháng 6 năm 2020.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày.....tháng.....năm 2020
NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Các cổ đông gửi Giấy uỷ quyền (nếu có) kèm theo bản sao CMND của người uỷ quyền và người được uỷ quyền về Công ty trước **15h ngày hôm trước Đại hội họp** theo địa chỉ: Phòng TCHC Công ty Cổ phần Xuân Mai- Đạo Tú, xã Đạo Tú, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc (ĐT/zalo: 0986 777 138, email: tchc.xmd@gmail.com)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ
DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ NĂM 2020

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Tên tôi là:.....

Đơn vị công tác:.....

Số CMND/ĐKKD:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Địa chỉ liên hệ:.....

Điện thoại:.....Fax/email:.....

Đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với số cổ phần là:

- Số cổ phần sở hữu:.....cổ phần
 - Số cổ phần được uỷ quyền:.....cổ phần (nếu có)
 - Số cổ phần đại diện:.....cổ phần (nếu có)
- Tổng cộng:.....cổ phần

Bằng chữ:.....

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú xác nhận vào danh sách cổ đông/ đại diện cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty, họp ngày 05/6/2020.

....., ngày.....tháng.....năm 2020
CỔ ĐÔNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Các cổ đông gửi Phiếu đăng ký tham dự kèm theo bản sao CMND về Công ty trước **15h** ngày hôm trước Đại hội họp theo địa chỉ: Phòng TCHC - Công ty cổ phần Xuân Mai- Đạo Tú, xã Đạo Tú, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc (ĐT/zalo: 0986 777 138, email: tchc.xmd@gmail.com)

CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Add: Khu phố Bê Tông, Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc

Tel: (0211) 3615 457

Fax: (0211) 3895 574

Web: www.betongdaotu.com.vn

NĂM
2020

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Mục tiêu của Quy chế

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và đúng pháp luật.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông đạt được các yêu cầu đề ra.

Đoàn Chủ tịch Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Công ty CP Xuân Mai - Đạo Tú xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông/đại diện cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ không chuông.
3. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông vì bất kỳ lý do gì phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết thông qua tại Đại hội.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

- Các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông dự họp được cấp Thẻ biểu quyết, trong đó ghi tên cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú.

2. Cách biểu quyết

- Cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, ý kiến khác*) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
- Chủ tọa đại hội sẽ biểu quyết các nội dung theo trình tự: Đồng ý, Không đồng ý và có Ý kiến khác. Cổ đông biểu quyết bằng các giơ thẻ biểu quyết.
- Sau khi hoàn thành việc biểu quyết từng nội dung xin ý kiến, Ban kiểm phiếu có trách nhiệm kiểm tra kết quả mà cổ đông đã biểu quyết.

3. Cách tính kết quả biểu quyết

- a) Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một phiếu biểu quyết.
- b) Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp có quyền biểu quyết hợp lệ chấp thuận.

c) Đối với các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán; Hoặc biểu quyết ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại hội được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ chấp thuận.

III. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc

Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận tiến hành đăng ký nội dung phát biểu bằng cách gior cao Thẻ biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, các cổ đông gior Thẻ biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

IV. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA VÀ ĐOÀN CHỦ TỌA

1. Chủ tịch HĐQT Công ty là chủ tọa của Đại hội. Các thành viên khác của Đoàn chủ tọa do Đại hội giới thiệu và Đại hội biểu quyết thông qua. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4. Chủ tọa có quyền:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác.

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

5. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp

b) Người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp

Thời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

6. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG VÀ BAN KIỂM PHIẾU

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức Đại hội thành lập, có trách nhiệm:

- Lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội;
- Thu và kiểm tra các giấy đăng ký dự họp, giấy ủy quyền tham dự Đại hội;
- Lập Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông để đọc trước Đại hội;
- Phát tài liệu họp, thẻ biểu quyết, phiếu bầu cử cho các cổ đông trước khi vào hội trường.

2. Ban kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu do chủ tọa Đại hội đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua. Ban kiểm phiếu gồm 3 thành viên. Thành viên ban kiểm phiếu không đồng thời là thư ký Đại hội, các ứng viên trong danh sách đề cử thành viên HĐQT, BKS.

Trách nhiệm của ban kiểm phiếu như sau:

- Thông qua “Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023;
- Tổ chức, hướng dẫn bầu cử;
- Hướng dẫn cách sử dụng thẻ biểu quyết và phiếu bầu;
- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội;
- Tổ chức kiểm phiếu biểu quyết, lập Biên bản kiểm phiếu;
- Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết để đưa vào Biên bản và Nghị quyết Đại hội. Đọc biên bản kiểm phiếu trước Đại hội;
- Kịp thời báo cáo với Chủ tọa Đại hội các vấn đề phát sinh ngoài thẩm quyền giải quyết.

VII. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú. Kính trình Đại hội xem xét thông qua.



Nguyễn Đức Ứng

MẪU THẺ

CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

THẺ BIỂU QUYẾT

CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG

MÃ CỔ ĐÔNG:

SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT:

Vĩnh Phúc, năm 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Add: Khu phố Bê Tông, Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc

Web: www.betongdaotu.com.vn

NĂM
2020

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KẾT QUẢ SXKD 2019 VÀ KẾ HOẠCH 2020

Kính thưa Quý cổ đông,

Kính thưa toàn thể Đại hội

Hội đồng quản trị Công ty CP Xuân Mai - Đạo Tú xin trình bày trước quý vị cổ đông báo cáo về tình hình sản xuất của công ty trong năm 2019 và kế hoạch trong năm 2020.

I. VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRONG NĂM 2019

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

Những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty trong năm 2019:

* Thuận lợi.

- Năm 2019, Công ty mẹ XMC đã hỗ trợ tích cực, kịp thời cho Công ty XMD từ nguồn công việc, tổ chức bộ máy hoạt động và công tác tài chính.
- Khối lượng công việc sản xuất cấu kiện bê tông DƯL, thi công xây lắp, thi công nội bộ cơ bản đáp ứng được yêu cầu việc làm cho người lao động.
- Bộ máy nhân sự được tổ chức, sắp xếp tương đối phù hợp với năng lực sản xuất nên đã phát huy được hiệu quả và năng suất lao động.
- Hệ thống thiết bị phục vụ sản xuất được cải tạo tương đối đồng bộ đáp ứng tiến độ công việc.

* Khó khăn:

- Thị trường xây dựng dân dụng và công nghiệp có sự cạnh tranh khốc liệt từ những đơn vị cùng ngành nghề.
- Công tác thu hồi công nợ tồn đọng cũ chưa được khắc phục, phần nào ảnh hưởng đến quay vòng vốn và chi phí tài chính công ty.
- Dây truyền sản xuất cần có sự đồng bộ cao hơn nữa.
- Thị trường lao động ngày càng có sự cạnh tranh gay gắt, trong năm có những thời điểm nguồn công việc ít nên ảnh hưởng đến tâm lý người lao động, gây thất thoát nguồn nhân lực.

* Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019: (Số liệu sau kiểm toán):

CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% TH/KH
1	2	3	4	5=4/5
I. Tổng giá trị SXKD:	Tr. đg	220.000	179.992	81,8%
II. Tổng doanh thu:	Tr. đg	218.000	182.273	83,6%
III. Các chi phí:	Tr. đg	213.375	177.000	83%
1. Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr. đg	7.194	6.014	83,6%
2. Chi phí tài chính	Tr. đg	4.360	2.502	57,4%

CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% TH/KH
IV. Lợi nhuận trước thuế	Tr. đg	4.625	5.273	114%
V. Lợi nhuận sau thuế	Tr. đg	3.700	4.218	114%
VI. Đầu tư phát triển	Tr. đg	2.000	1.107	55,3%
VII. Lao động tiền lương				
1. Lao động SD bình quân	Người	270	240	88,9%
2. Thu nhập bình quân người/tháng	Tr. đg	7,9	7,2	91,1%

- Qua những số liệu trên có thể thấy rằng hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm vừa qua giá trị sản lượng chưa đạt kế hoạch (đạt 82%) do việc làm không đáp ứng được yêu cầu của lực lượng lao động trong công ty.
- Tuy nhiên, năm qua cũng cho thấy những nỗ lực không ngừng của Ban lãnh đạo công ty trong việc tích cực tìm kiếm công việc ngoài góp phần nâng giá trị sản lượng, doanh thu trong năm 2019.

2. Đánh giá tình hình hoạt động SXKD của Công ty năm 2019:

2.1. Sản xuất công nghiệp:

- Trong năm 2019, Công ty sản xuất, cung cấp cấu kiện cho các công trình như: Dự án Bao Bì, Dự án Phố Tây Phú Quốc, Dự án LUX... đảm bảo chất lượng và tiến độ các công trình, được chủ đầu tư và Tổng thầu đánh giá cao.
- Giá trị doanh thu SXCN thực hiện năm 2019 đạt 118,398 tỷ đồng, chiếm 64,95% tổng doanh thu.

2.2. Tình hình thi công xây lắp:

- Chất lượng thi công xây lắp ngoài công trình luôn được đặc biệt quan tâm và được HĐQT, Ban lãnh đạo công ty kiểm tra, chỉ đạo thường xuyên, đáp ứng được yêu cầu chất lượng ngày càng cao của chủ đầu tư. Công tác thi công xây lắp ngoài công trường tập trung chủ yếu vào 3 lĩnh vực chính:
 - (1) Lắp dựng kết cấu;
 - (2) Lắp dựng tấm tường Acotec;
 - (3) Thi công hoàn thiện: xây bao trát ngoài, xây trát trong, ốp lát, chống thấm;
- Do được đầu tư đồng bộ hệ thống lắp tấm tường, máy móc thiết bị công cụ, dụng cụ đã nâng cao năng lực lắp dựng của Công ty, hiện Công ty có thể triển khai thi công 3 đến 4 dự án cùng lúc, đáp ứng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu.
- Giá trị doanh thu thi công xây lắp thực hiện năm 2019 đạt 62,019 tỷ đồng, chiếm 34% tổng doanh thu.

2.3. Công tác đầu tư, sửa chữa máy móc thiết bị, nhà xưởng:

Năm 2019, Công ty đã được HĐQT phê duyệt để triển khai thực hiện các hạng mục đầu tư như:

- Cải tạo, nâng cấp trạm biến áp và hệ thống dây điện công ty (22KV) đã được hoàn thành và quyết toán.

- Một số hạng mục đầu tư đã hoàn thành, phục vụ hiệu quả cho sản xuất như: máy hoàn thiện mặt sản phẩm, máy khoan rút lõi và một số thiết bị văn phòng, khuôn ván tại các xưởng sản xuất...

2.4. Công tác quản lý chất lượng sản phẩm:

- Duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001: 2015 nhằm giúp hệ thống quản lý chất lượng chặt chẽ, hiệu quả và góp phần quản trị doanh nghiệp tốt hơn.
- Công tác quản lý chất lượng sản phẩm năm 2019 đã được cải thiện hơn so với các năm trước, sản phẩm sản xuất cho các công trình của chủ đầu tư là người nước ngoài được chủ đầu tư đánh giá rất tốt về chất lượng.
- Công ty đã xây dựng và đồng bộ các quy trình sản xuất, giám sát nội bộ từ khâu nhập vật tư đầu vào, lắp dựng khuôn ván, gia công cốt thép, trộn bê tông, đổ bê tông, dưỡng hộ sản phẩm đến hoàn thiện sản phẩm vv...làm cơ sở để đơn vị thi công thực hiện và cán bộ kỹ thuật kiểm tra, giám sát.
- Công ty đã cập nhật, duy trì áp dụng toàn bộ quy trình quản lý chất lượng, thi công của Công ty mẹ vào quá trình thi công sản xuất tại XMD giúp nâng cao chất lượng, đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật

2.5. Công tác quản lý, chăm lo đời sống cho người lao động:

- Công tác tài chính mặc dù còn khó khăn nhưng công tác trả lương cho CBCNV, trả BHXH, giải quyết các chế độ ốm đau, thai sản,... cho người lao động rất kịp thời và đúng hạn, được CBCNV Công ty và các cơ quan chức năng ghi nhận, đánh giá cao.
- Thu nhập của người lao động được cải thiện, ngoài ra Công ty còn kịp thời khen thưởng cho CBCNV có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tổ chức tốt đời sống ăn ca, nhà ở và các phong trào thể dục thể thao, duy trì chế độ hỗ trợ tổ trưởng, ca trưởng, lao động nặng cật và có tay nghề cao...

2.6. Một số công tác khác:

- Với việc áp dụng các quy chế được HĐQT ban hành cùng với quy chế quản trị công ty con đã giúp Ban điều hành XMD không ngừng nâng cao năng lực quản lý của Công ty.
- Công tác ATLĐ, VSMT năm 2019 đã được cải thiện đáng kể, với các biện pháp kiểm tra, nhắc nhở hàng ngày, huấn luyện định kỳ hàng tháng, tổng kết thưởng phạt hàng quý. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, **xây dựng và áp dụng quy trình 5S** trong nhà máy đã đem lại không gian ngăn nắp, sạch sẽ trong các xưởng sản xuất.
- Hoàn thiện xong hồ sơ pháp lý về chế độ BHXH, tiền lương áp dụng thực hiện từ 01/01/2020 theo quy định của Chính phủ...

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019

1. Về thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ trong năm 2019

Trong năm 2019, Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú đã triển khai thực hiện một số nội dung công việc theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 gồm:

1.1. Thực hiện chi trả thù lao của HĐQT, thưởng BDH năm 2019:

- Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/người/tháng;
- Thành viên HĐQT : 3.000.000 đồng/người/tháng .

- Tổng chi trả thù lao HĐQT trong năm 2019 là: 132 triệu đồng.
- Thường BDH: 192.257.089 đồng, tương đương 1% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch và 30% LNST cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

1.2. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã ủy quyền cho HĐQT để lựa chọn 01 đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính là Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt - Chi nhánh Hà Nội.

2. Về tổ chức các cuộc họp HĐQT.

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị duy trì hoạt động theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp. Tổ chức các phiên họp định kỳ hàng Quý, năm, tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Ngoài các phiên họp, Hội đồng quản trị còn chỉ đạo Ban điều hành thông qua các Nghị quyết, Quyết định và giám sát Ban điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, hàng tháng HĐQT trực tiếp tham gia các cuộc họp giao ban, chỉ đạo kịp thời Ban điều hành công ty trong công tác tổ chức sản xuất trong nhà máy cũng như công việc ngoài hiện trường đảm bảo an toàn, chất lượng và hiệu quả.
- Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đầy đủ chữ ký của các thành viên HĐQT tham gia dự họp, đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên tham dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước theo đúng quy định của Điều lệ.

3. Công tác giám sát Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của HĐQT

Đánh giá chung về hoạt động của Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Giám đốc đã cơ bản thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ điều hành sản xuất, kinh doanh, báo cáo kịp thời các nội dung đề nghị và trình HĐQT xem xét, phê duyệt, tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐQT. Đã tổ chức triển khai hoạt động SXKD theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật;
- Giám đốc đã có thực hiện việc báo cáo định kỳ về tình hình sản xuất, kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty. Hàng Quý được Giám đốc báo cáo trong các cuộc họp HĐQT.
- Giám đốc đã có phân công nhiệm vụ cho các Phó giám đốc, trưởng phòng, ban và tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công việc và triển khai giao kế hoạch công việc.
- Ban Giám đốc nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của Công ty nên đã thực hiện tốt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tổ chức thực hiện đúng theo các quy trình, quy chế quản trị nội bộ, triển khai thực hiện đúng các quy định về chế độ đối với người lao động.

IV. ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2020

Hội đồng quản trị xác định những mục tiêu thực hiện cho Ban điều hành và thống nhất các giải pháp như sau:

1. Mục tiêu:

- Xây dựng Công ty XMD vững mạnh, hiệu quả trên cơ sở sử dụng hợp lý các nguồn lực; nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, liên kết cao hơn về tài chính, công nghệ và thị trường.
- Xây dựng đội ngũ lãnh đạo các cấp có tâm, đủ tầm, năng động sáng tạo và chuyên nghiệp, tổ chức sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020:

- Trong bối cảnh năm 2020 diễn biến phức tạp, một năm đặc biệt khó khăn cho nền kinh tế thế giới và Việt Nam, bị tác động nặng nề bởi đại dịch Covid 19 ảnh hưởng đến các doanh nghiệp trong đó có các công ty xây dựng. Trước những khó khăn, thách thức đó, Ban điều hành Công ty đã mạnh dạn đặt ra mục tiêu kế hoạch năm 2020 như sau:

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2020
1. Tổng giá trị SXKD:	Tr. đg	120.000
2. Tổng doanh thu:	Tr. đg	115.000
3. Tổng lợi nhuận trước thuế:	Tr. đg	1.975
4. Lợi nhuận sau thuế:	Tr. đg	1.580
5. Tỷ lệ cổ tức:	%	3,0%
6. Lao động sử dụng bình quân:	Người	190
7. Thu nhập bình quân/người:	Tr. Đg	6,5

3. Hội đồng quản trị định hướng một số giải pháp thực hiện cho năm 2020 như sau:

3.1. Công tác tổ chức sản xuất và phát triển nguồn nhân lực:

- Công tác kiện toàn tổ chức sản xuất là nhiệm vụ thường xuyên của XMD để không ngừng chấn chỉnh bổ sung những khiếm khuyết trong tổ chức sản xuất để đưa ra được mô hình tổ chức sản xuất phù hợp, làm cơ sở xây dựng hệ thống quản trị Công ty ngày càng đi vào hoạt động có hiệu quả.
- Xây dựng nhân lực là mục tiêu quan trọng hàng đầu của XMD để đáp ứng kịp thời cho việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Việc xây dựng nhân lực phải có chiến lược cụ thể và đồng bộ từ **Tuyển dụng - Sử dụng - Giữ người lao động**... Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay nhân lực trực tiếp cho ngành xây dựng đang gặp khó khăn trong quá trình tuyển dụng thì việc giữ chân người lao động lại càng quan trọng.
- Trong năm 2020, Ban điều hành tiếp tục nâng cao năng suất, hiệu quả lao động, phấn đấu hoàn thành kế hoạch SXKD đề ra. Điều phối nhân lực phù hợp với yêu cầu sản xuất, kinh doanh, tăng cường, hỗ trợ nhân lực có trình độ, chuyên môn trong Nhà máy để điều động đáp ứng cho khối công trường.

- Thực hiện chính sách tiền lương, thưởng theo thị trường, phù hợp với quy định của pháp luật về chính sách bảo hiểm xã hội, thực hiện các chế độ đãi ngộ khác cho người lao động, giúp người lao động gắn bó lâu dài với Công ty. Xây dựng kế hoạch tổng thể tiền lương năm 2020 dựa theo định mức chi phí quản lý doanh nghiệp do Công ty mẹ ban hành, để làm cơ sở điều chỉnh đơn giá giao khoán tiền lương cho sản lượng bê tông thực tế sản xuất hàng tháng làm căn cứ tính lương cho các đơn vị.

3.2. Hoạt động sản xuất, kinh doanh:

- Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất và cung cấp các sản phẩm bê tông cốt thép DƯL tiên chế. Bên cạnh đó nâng cao năng lực lắp dựng các công trình để tăng giá trị sản lượng, doanh thu, tăng hiệu quả quản lý chi phí doanh nghiệp.
- Tiếp tục sắp xếp, bố trí sản xuất cho tổ, đội hợp lý để tăng tối đa năng lực thi công sản xuất. Tiếp tục triển khai công việc lắp dựng tấm tường đi vào hoạt động chuyên nghiệp.
- Tăng cường tính chủ động trong công tác tìm kiếm việc làm ngoài các công việc Công ty mẹ giao. Tranh thủ tối đa sự chỉ đạo, ủng hộ các nguồn lực của Công ty mẹ đối với Công ty con trong việc tìm kiếm công việc ngoài.
- Tiết giảm chi phí hơn nữa để nâng cao tính cạnh tranh đem lại lợi nhuận tốt.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thanh quyết toán.

3.3. Hoạt động đầu tư:

- Công ty tiếp tục đầu tư, để phục vụ sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm với tổng mức vốn đầu tư và phát triển dự kiến khoảng 4,2 tỷ đồng.

3.4. Chất lượng sản phẩm:

- Tiếp tục chuẩn hóa các quy trình kỹ thuật, duy trì, cải tiến quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015 nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, nghiêm túc thực hiện quy trình đánh giá chất lượng.
- Nâng cao năng lực của cán bộ kỹ thuật, gắn chất lượng sản phẩm với trách nhiệm của mỗi cán bộ kỹ thuật phòng ban và xưởng sản xuất.
- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác cải tiến, ứng dụng, học hỏi các đơn vị trong hệ thống về mặt kỹ thuật để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.
- Chất lượng con người là nhân tố quyết định chất lượng sản phẩm. Cho nên Công ty tiếp tục duy trì quy chế khoán lương theo vị trí chức danh công việc, theo phân loại CBCNV và có sự đánh giá chất lượng công việc theo kết quả hoàn thành, với các tiêu chí đánh giá rõ ràng sẽ là công cụ nâng cao năng suất, chất lượng con người, đáp ứng mọi yêu cầu của công việc.

3.5. Công tác tài chính, quản lý chi phí:

- Tiếp tục duy trì và nâng cao năng lực quản lý, kiểm soát chi phí để tăng lợi nhuận cho từng dự án tham gia, tiết giảm chi phí, tránh lãng phí vật tư, vật liệu.
- Bám sát công nợ khách hàng để đưa ra phương án xử lý kịp thời.
- Cân đối các nguồn lực về tài chính và sử dụng vốn, đặc biệt là cân đối các dòng tiền phục vụ thi công ngoài công trường. Huy động các nguồn vốn đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch SXKD năm 2020.

3.6. Công tác an toàn và bảo hộ lao động:

- Thông tin tuyên truyền, phổ biến thường xuyên và rộng rãi nội quy, quy chế về ATLĐ và PCCN cho CBCNV trong toàn Công ty và ngoài công trường. Tiếp tục duy trì thực hiện quy trình quản lý 5S trong nhà máy.
- Duy trì đào tạo, huấn luyện cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật về ATVSLĐ - PCCN hiện hành.
- Trang bị đầy đủ bảo hộ và các thiết bị ATVSLĐ, PCCN phù hợp với từng loại hình công việc, từng công đoạn sản xuất.
- Tăng cường kiểm tra giám sát công tác ATVSLĐ và PCCN tại công ty và các công trường.

Kính thưa quý Cổ đông, năm 2019 là một năm vẫn còn nhiều khó khăn, HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty xin chân thành cảm ơn sự ủng hộ của Quý cổ đông đặc biệt là sự giúp đỡ quý báu của Công ty mẹ XMC.

Bước sang năm 2020 là một năm đặc biệt khó khăn cho nền kinh tế thế giới, nền kinh tế Việt Nam trong đó có các công ty xây dựng. Với những tác động đa diện của nền kinh tế, các doanh nghiệp còn bị tác động nặng nề bởi đại dịch Covid 19 ảnh hưởng trực tiếp, gián tiếp đến vấn đề nguồn việc làm, nguồn vốn, vật tư, chi phí tài chính, lao động,... Trước những khó khăn, thách thức đó, Hội đồng quản trị Công ty mong sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ hơn nữa của quý vị cổ đông.

Xin kính chúc quý vị sức khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội đồng cổ đông thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn!

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 06 năm 2020

CHỦ TỊCH HĐQT
CÔNG TY
CÔNG PHẦN
XUÂN MAI
ĐẠO TỬ
H. TAM DUONG - T. VINH PHUC
M.S.D.N: 2000220-C.T.C

Nguyễn Đức Ứng

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Công ty Cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty quy định quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt.

Ban kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty Cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú trong quá trình quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật và điều lệ của Công ty.
- Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót trong hệ thống quản lý nội bộ, đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.
- Đại diện Ban kiểm soát kiểm tra giám sát việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội cổ đông đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc.
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản Pháp luật có liên quan.
- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban giám đốc lập; Kiểm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của sai sót kế toán và ảnh hưởng trọng yếu đến Báo cáo tài chính.

II. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã thể hiện các chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị, thể hiện ở các lĩnh vực sau:

- Triển khai các cuộc họp và thống nhất về chiến lược, định hướng phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và chỉ đạo công tác quản lý trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Ban hành Nghị quyết, Quyết định và giám sát Ban điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thông qua chương trình, nội dung, Nghị quyết trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

III. Kết quả giám sát hoạt động của Ban giám đốc:

Ban Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thể hiện trên các nội dung sau:

- Ban hành, bổ sung các quy chế quản trị nội bộ liên quan đến công tác quản lý tài sản, chính sách lương, cơ cấu tổ chức bộ máy phục vụ cho việc điều hành, quản lý công ty được minh bạch hiệu quả.

- Ban Giám đốc đã chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thực hiện các chỉ tiêu kinh tế theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 thông qua.

- Triển khai các cuộc họp và thống nhất về chiến lược, định hướng phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và chỉ đạo công tác quản lý trong phạm vi thẩm quyền của Ban Giám đốc.

IV. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2019:

1. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính:

Công ty đã lập và công bố các Báo cáo tài chính năm 2019 phù hợp với các quy định của Nhà nước và Pháp luật hiện hành.

Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt, đây là Công ty kiểm toán độc lập được UBCK Nhà nước chấp nhận kiểm toán các đơn vị lợi ích công chúng.

Theo ý kiến của kiểm toán viên độc lập, báo cáo tài chính năm 2019 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Ý kiến Ban kiểm soát: Ý kiến của kiểm toán viên đưa ra là có cơ sở, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành.

2. Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2019:

Đơn vị tính: VND

TT	Nội dung	Mã số	Số dư cuối kỳ (31/12/2019)
I	Tài sản ngắn hạn	100	89.226.116.695
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	12.039.219.491
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	57.241.441.849
4	Hàng tồn kho	140	19.945.455.355
5	Tài sản ngắn hạn khác	150	-

II	Tài sản dài hạn	200	28.804.325.830
1	Tài sản cố định	220	26.197.050.060
	- Tài sản cố định hữu hình	221	25.945.208.461
	- Tài sản cố định vô hình	227	251.841.599
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	
2	Đầu tư tài chính dài hạn	250	300.000.000
3	Tài sản dài hạn khác	260	2.307.275.770
	Tổng tài sản (270=100+200)	270	118.030.442.525
III	Nợ phải trả	300	64.574.713.524
1	Nợ ngắn hạn	310	64.574.713.524
2	Nợ dài hạn	330	
IV	Vốn chủ sở hữu	400	53.455.729.001
1	Vốn chủ sở hữu	410	53.455.729.001
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	40.000.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	412	3.634.000.000
	- Quỹ đầu tư phát triển	418	5.604.205.371
	- Quỹ dự phòng tài chính	420	-
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	4.217.523.630
	Tổng nguồn vốn (440=300+400)	440	118.030.442.525

3. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

Đơn vị tính: VND

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2019
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	180.416.463.522
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	-
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	180.416.463.522
4	Giá vốn hàng bán	11	164.509.680.608
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	15.906.782.914
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	1.819.143.007
7	Chi phí tài chính	22	2.501.901.060
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	2.495.308.513
8	Chi phí bán hàng	25	3.973.562.117
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.014.400.979
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	5.236.061.765
11	Thu nhập khác	31	37.490.909
12	Chi phí khác	32	-

13	Lợi nhuận khác	40	37.490.909
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	5.273.552.674
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	4.217.523.630
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	1.000

4. Phân tích các chỉ tiêu tài chính năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019
1	Cơ cấu tài sản		
	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	75,60%
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	24,40%
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	54,71%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	45,29%
3	Khả năng thanh toán		
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,07
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,38
4	Tỷ suất lợi nhuận		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	3,57%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	2,34%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn CSH	%	7,89%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn đầu tư CSH(bq)	%	7,99%

Các chỉ số về cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn của Công ty nhìn chung hợp lý đã tăng so với 2018. Tuy nhiên các tỷ suất sinh lời đạt thấp, đồng thời khả năng thanh toán hiện hành và khả năng thanh toán nhanh thấp ảnh hưởng đến khả năng thanh toán nợ của công ty trong năm 2019.

5. Vốn đầu tư của chủ sở hữu tại ngày 31/12/2019:

- Cổ phần phát hành: 4.000.000 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá trị: 40.000.000.000 đồng

Cơ cấu vốn góp điều lệ theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Thành viên góp vốn	Vốn điều lệ		
	Tỷ lệ	Số Cổ phần	Số tiền (đồng)
Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai	85,65%	3.426.150	34.261.500.000
Đối tượng khác	14,35%	573.850	5.738.500.000
Tổng cộng	100%	4.000.000	40.000.000.000

6. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2019:

6.1 Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Doanh thu, lợi nhuận so với kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thông qua, chi tiết như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019 (triệu đồng)	Thực hiện 2019 (triệu đồng)	TH/KH (%)
Doanh thu (bao gồm cả DT tài chính và thu nhập khác)	218.000	182.273	83,61%
Lợi nhuận trước thuế	4.625	5.273	114%

Doanh thu năm 2019 là 182.273 triệu đồng đạt 83,61% so với kế hoạch.

Lợi nhuận trước thuế năm 2019 là 5.273 triệu đồng đạt 114% so với kế hoạch đề ra.

6.2 Về lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019:

Công ty đã lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019 của Công ty.

6.3 Về tình hình lao động năm 2019:

Lao động sử dụng bình quân: 240 người.

Thu nhập bình quân: 7,2 triệu đồng/người/tháng.

V. Kiến nghị:

Ban kiểm soát kiến nghị Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty một số vấn đề sau:

- Chủ động, tích cực phối hợp với Công ty mẹ trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh cũng như tìm kiếm nguồn công việc bên ngoài hệ thống nhằm phát huy tối đa năng lực của Công ty.
- Xây dựng và hoàn thiện các quy trình, quy chế quản lý nội bộ nhằm nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp.
- Xây dựng kế hoạch tài chính hàng tháng, quý và năm nhằm chủ động nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện các biện pháp nhằm tiết giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Tập trung quyết liệt công tác hoàn công, lập hồ sơ thanh quyết toán, thu hồi công nợ.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú. Ban kiểm soát xin kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn!



CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Add: Khu phố Bê Tông, Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc

Tel: (0211) 3615 457 Fax: (0211) 3895 574 Web: www.betongdaotu.com.vn

NĂM
2020

TỜ TRÌNH THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019

Kính thưa Quý cổ đông,

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính Công ty năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN) - Chi nhánh Hà Nội theo đúng các chuẩn mực kế toán Việt Nam với chỉ tiêu cơ bản dưới đây:

Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1. Tổng tài sản	118.030.442.525
2. Nợ phải trả	64.574.713.524
3. Vốn chủ sở hữu	53.455.729.001
Trong đó:	
- Vốn góp của chủ sở hữu	40.000.000.000
- Thặng dư vốn cổ phần	3.634.000.000
- Quỹ đầu tư phát triển	5.604.205.371
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.217.523.630
4. Tổng doanh thu	182.273.097.438
5. Tổng chi phí	176.999.544.764
6. Lợi nhuận trước thuế	5.273.552.674
7. Lợi nhuận sau thuế	4.217.523.630
8. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.000
9. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	1.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng!

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 6 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Ứng

CÔNG TY CỔ XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Add: Khu phố Bê Tông, Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc

Tel: (0211) 3615 457

Fax: (0211) 3895 574

Web: www.betongdaotu.com.vn

TỜ TRÌNH

LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN

NĂM
2020

Kính thưa Quý cổ đông,

Để thực hiện việc kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP Xuân Mai - Đạo Tú theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty, cụ thể như sau:

1/. Danh sách Công ty kiểm toán lựa chọn

HĐQT xin đề xuất 05 Công ty kiểm toán có uy tín, được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các công ty đại chúng, đưa vào danh sách chọn cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính trong năm 2020 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN);
- Công ty TNHH Kiểm toán ASC (ASC);
- Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (DELOITTE);
- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE).

2/. Đề xuất của Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn 01 trong 05 công ty kiểm toán độc lập nêu trên để kiểm toán các báo cáo tài chính trong năm 2020 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng!

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 6 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Add: Khu phố Bê Tông, Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc

Tel: (0211) 3615 457 Fax: (0211) 3895 574 Web: www.betongdaotu.com.vn

NĂM
2020

TỜ TRÌNH THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019

Kính thưa Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Xuân Mai - Đạo Tú;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
I	Lợi nhuận trước thuế	5.273.552.674	(1)
	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.056.029.044	(2)
II	Lợi nhuận sau thuế	4.217.523.630	(3)=(1)-(2)
III	Lợi nhuận năm 2018 chuyển sang	0	
IV	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.217.523.630	(IV)=(II+III)
1	Thù lao HĐQT, BKS	216.000.000	
2	Chi trả cổ tức năm 2019	3.200.000.000	8%
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	421.752.363	10%
4	Thưởng Ban điều hành	192.257.089	
5	Lợi nhuận để lại sang năm sau	187.514.178	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 6 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Đức Ứng

CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Add: Khu phố Bê Tông, Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc

Tel: (0211) 3615 457 Fax: (0211) 3895 574 Web: www.betongdaotu.com.vn

NĂM
2020

TỜ TRÌNH THÔNG QUA KẾ HOẠCH SXKD, LỢI NHUẬN VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020

Kính thưa Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Xuân Mai - Đạo Tú;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

1. Kế hoạch SXKD, lợi nhuận:

- Giá trị tổng sản lượng: 120 tỷ đồng
- Doanh thu: 115 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 1,975 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 1,58 tỷ đồng

2. Phân phối lợi nhuận:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 10% lợi nhuận sau thuế.
- Cổ tức dự kiến: 3,0% vốn điều lệ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 6 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *phúc*
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Ứng
Nguyễn Đức Ứng

CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Add: Khu phố Bê Tông, Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc

Tel: (0211) 3615 457 Fax: (0211) 3895 574 Web: www.betongdaotu.com.vn

NĂM
2020

TỜ TRÌNH

BÁO CÁO CHI TRẢ THÙ LAO HĐQT, BKS, THƯỜNG BDH 2019; PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ THÙ LAO HĐQT, BAN KIỂM SOÁT, THƯỜNG BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2020

Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ: - Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xuân Mai - Đạo Tú;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, thường Ban điều hành năm 2019 và phương án chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thường cho Ban điều hành năm 2020 như sau:

1. Thù lao HĐQT, BKS, thường BDH năm 2019:

- Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT : 3.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng BKS : 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS : 2.000.000 đồng/người/tháng
- Thường BDH : 192.257.089 đồng, tương đương 1% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch và 30% LNST cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

2. Đề xuất thù lao HĐQT, BKS năm 2020:

- Chủ tịch HĐQT : 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT : 2.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng BKS : 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS : 2.000.000 đồng/người/tháng

3. Mức thưởng cho Ban điều hành năm 2020:

- 3.1 Thưởng 1% lợi nhuận sau thuế nếu hoàn thành 100% lợi nhuận sau thuế năm 2020.
- 3.2 Thưởng 30% cho phần vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng!

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 6 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Add: Khu phố Bê Tông, Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc

Tel: (0211) 3615 457 Fax: (0211) 3895 574 Web: www.betongdaotu.com.vn

NĂM
2020

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC ĐỀ NGHỊ ỦY QUYỀN CHO HĐQT KÝ KẾT HỢP ĐỒNG VỚI GIÁ TRỊ BẰNG HOẶC LỚN HƠN 20% TỔNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN CỦA CÔNG TY.

Kính thưa Quý cổ đông!

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xuân Mai - Đạo Tú;
- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị như sau:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét, ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 6 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Đức Ứng

XMD

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Add: Khu phố Bê Tông, Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc

Tel: (0211) 3615 457 Fax: (0211) 3895 574 Web: www.betongdaotu.com.vn

NĂM
2020

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC PHÊ CHUẨN HĐQT BỔ NHIỆM GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Kính thưa Quý cổ đông!

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xuân Mai - Đạo Tú;
- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết phê chuẩn việc HĐQT bổ nhiệm giám đốc Công ty như sau:

Hội đồng quản trị bổ nhiệm ông Nguyễn Cao Thắng, sinh năm 1983 giữ chức vụ Giám đốc điều hành – người đại diện theo pháp luật Công ty với thời hạn 3 năm kể từ ngày 06/01/2020 thay cho ông Phạm Quang Tuyến thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty kể từ ngày 06/01/2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 6 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Đức Ứng

CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Add: Khu phố Bê Tông, Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc

Tel: (0211) 3615 457

Fax: (0211) 3895 574

Web: www.betongdaotu.com.vn

NĂM
2020

TỜ TRÌNH

THÔNG QUA QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Kính thưa Quý cổ đông!

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017 ngày 06/06/2017;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xuân Mai - Đạo Tú;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty CP Xuân Mai - Đạo Tú như tài liệu kèm theo Tờ trình.

Quy chế được xây dựng dựa trên Quy chế mẫu ban hành tại Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 về quản trị công ty áp dụng cho Công ty đại chúng, Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Xuân Mai - Đạo Tú.

Quy chế gồm 10 Chương, 54 Điều, cụ thể như sau:

Chương I: Quy định chung, gồm 2 Điều, từ Điều 1 đến Điều 2;

Chương II: Trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông, gồm 14 Điều, từ Điều 3 đến Điều 16;

Chương III: Đề cử, ứng cử, bầu cử, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, gồm 7 Điều, từ Điều 17 đến Điều 23;

Chương IV: Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị, gồm 7 Điều, từ Điều 24 đến Điều 30;

Chương V: Đề cử, ứng cử, bầu cử, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát, gồm 4 Điều, từ Điều 31 đến Điều 34;

Chương VI: Lựa chọn, bổ nhiệm và miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp, gồm 5 Điều, từ Điều 35 đến Điều 39;



Chương VII: Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc, gồm 7 Điều, từ Điều 40 đến Điều 46;

Chương VIII: Quy định về đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác, gồm 3 Điều, từ Điều 47 đến Điều 49;

Chương IX: Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm người phụ trách quản trị Công ty, gồm 4 Điều, từ Điều 50 đến Điều 53;

Chương X: Điều khoản thi hành, gồm 1 Điều 54.

Tài liệu kèm theo: *Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Xuân Mai – Đạo Tú.*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 6 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
XUÂN MAI
ĐẠO TÚ
H. TAM DUONG - T. VINH PHUC

Nguyễn Đức Ứng



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY CHẾ NỘI BỘ
VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN
XUÂN MAI – ĐẠO TÚ

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 06 năm 2020

MỤC LỤC

CHƯƠNG I	4
QUY ĐỊNH CHUNG	4
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	4
Điều 2. Giải thích từ ngữ	4
CHƯƠNG II	6
TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	6
Điều 3. Thời điểm phát sinh quyền, nghĩa vụ của cổ đông	6
Điều 4. Đối xử công bằng giữa các cổ đông	6
Điều 5. Cổ đông yêu cầu cung cấp thông tin	6
Điều 6. Cổ đông hẹn làm việc trực tiếp với Hội đồng quản trị, Giám đốc	7
Điều 7. Cung cấp thông tin cho cổ đông và công chúng	8
Điều 8. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên	8
Điều 9. Cổ đông, Ban Kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ..	9
Điều 10. Cổ đông yêu cầu bổ sung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông	10
Điều 11. Cách thức đăng ký và ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông	10
Điều 12. Cách thức biểu quyết, kiểm phiếu, thông báo kết quả biểu quyết	11
Điều 13. Cách thức phản đối, yêu cầu hủy bỏ biên bản họp, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	12
Điều 14. Ghi và lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	12
Điều 15. Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	13
Điều 16. Thông báo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông cho cổ đông và công bố ra công chúng	14
CHƯƠNG III	15
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	15
Điều 17. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị	15
Điều 18. Trình tự, cách thức, thủ tục đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị	15
Điều 19. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị	16
Điều 20. Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị	17
Điều 21. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	17
Điều 22. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ..	17
Điều 23. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị	17
CHƯƠNG IV	18
TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	18
Điều 24. Cuộc họp Hội đồng quản trị	18
Điều 25. Thông báo họp Hội đồng quản trị	18
Điều 26. Ủy quyền tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị	18
Điều 27. Cách thức biểu quyết	19
Điều 28. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị	19
Điều 29. Biên bản họp Hội đồng quản trị	20
Điều 30. Công bố thông tin về nghị quyết Hội đồng quản trị	20
CHƯƠNG V	21
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT	21
Điều 31. Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên	21

Điều 32. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên	21
Điều 33. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát	22
Điều 34. Công bố thông tin về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên	23
CHƯƠNG VI	23
LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM VÀ MIỄN NHIỆM NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP	23
Điều 35. Tiêu chuẩn lựa chọn người điều hành doanh nghiệp.....	23
Điều 36. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp	24
Điều 37. Quy định về ký hợp đồng lao động đối với người điều hành doanh nghiệp	24
Điều 38. Các trường hợp miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp	24
Điều 39. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp	25
CHƯƠNG VII	25
PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,	25
BAN KIỂM SOÁT VÀ GIÁM ĐỐC	25
Điều 40. Cuộc họp giữa Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc	25
Điều 41. Thông báo nghị quyết của Hội đồng quản trị cho Ban Kiểm soát	26
Điều 42. Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc.....	26
Điều 43. Trách nhiệm của Giám đốc trong việc chuẩn bị nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị.....	26
Điều 44. Mối quan hệ công việc giữa Hội đồng quản trị và Giám đốc	26
Điều 45. Trường hợp Giám đốc và Ban Kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị	27
Điều 46. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các kiểm soát viên và Giám đốc	27
CHƯƠNG VIII.....	27
QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, GIÁM ĐỐC VÀ CÁC NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP KHÁC	27
Điều 47. Đánh giá hoạt động đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác	27
Điều 48. Khen thưởng	28
Điều 49. Xử lý vi phạm và kỷ luật	28
CHƯƠNG IX	29
LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY	29
Điều 50. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty	29
Điều 51. Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty	29
Điều 52. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty	29
Điều 53. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty	29
CHƯƠNG X.....	29
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.....	29
Điều 54. Điều khoản thi hành.....	29

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế nội bộ về quản trị công ty được xây dựng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 (gọi tắt là Nghị định 71) của Chính phủ quy định về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Điều lệ Công ty.

Quy chế này đề ra những nguyên tắc cơ bản về quản trị công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người điều hành doanh nghiệp của Công ty.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Trong Quy chế này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a. “Quản trị công ty”: là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho Công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty.

b. “Công ty”: là Công ty Cổ phần Xuân Mai – Đạo Tú, được thành lập theo pháp luật Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2500302820 đăng ký lần đầu ngày 11/6/2008.

c. “Điều lệ”: là Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ở từng thời điểm.

d. “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

e. “Luật chứng khoán”: là Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

f. “Cổ đông”: là những cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty;

g. “Đại hội đồng cổ đông”: là Đại hội đồng cổ đông Công ty;

h. “Người có liên quan”: là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 17 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp, bao gồm:

- Công ty mẹ, người quản lý công ty mẹ và người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý đó đối với công ty con trong nhóm công ty;

- Công ty con đối với công ty mẹ trong nhóm công ty;

- Người hoặc nhóm người có khả năng chi phối việc ra quyết định, hoạt động của doanh nghiệp đó thông qua cơ quan quản lý doanh nghiệp;

- Người quản lý doanh nghiệp;
 - Vợ, chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người quản lý công ty hoặc của thành viên, cổ đông sở hữu cổ phần vốn góp hay cổ phần chi phối;
 - Cá nhân được ủy quyền đại diện cho những người, công ty quy định tại các điểm nêu trên tại khoản h Điều này;
 - Doanh nghiệp trong đó những người, công ty quy định tại các điểm nêu trên tại khoản h Điều này có sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của các cơ quan quản lý ở doanh nghiệp đó;
 - Nhóm người thỏa thuận cùng phối hợp để thu tóm phần vốn góp, cổ phần hoặc lợi ích ở công ty để chi phối việc ra quyết định của công ty.
- i. “Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành”: là thành viên Hội đồng quản trị không đồng thời giữ các chức danh (không phải là) Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định của Điều lệ Công ty;
- j. “Thành viên độc lập Hội đồng quản trị”: là thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại khoản 2, Điều 151 Luật doanh nghiệp, cụ thể là phải đáp ứng các điều kiện sau:
- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty ít nhất trong ba (03) năm liền trước đó;
 - Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định hoặc thù lao do ĐHĐCĐ quyết định theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ;
 - Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý Công ty hoặc công ty con của Công ty;
 - Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
 - Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất năm (05) năm liền trước đó.
- k. “Người điều hành doanh nghiệp”: là Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng công ty và những người điều hành khác được bổ nhiệm bởi Công ty theo Điều 29 của Điều lệ;
- l. “Người phụ trách quản trị Công ty”: là người được quy định tại Điều 18 Nghị định 71, cụ thể Người phụ trách quản trị Công ty phải là người có hiểu biết

về pháp luật, không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

m. “Thư ký Công ty”: là người được bổ nhiệm bởi Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 32 Điều lệ Công ty;

2. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (chương, điều của Quy chế này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Quy chế này.

CHƯƠNG II

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 3. Thời điểm phát sinh quyền, nghĩa vụ của cổ đông

1. Thời điểm phát sinh quyền, nghĩa vụ của cổ đông là thời điểm Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam đăng ký chứng khoán của Công ty được xác định theo Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán. Cổ đông đã lưu ký nhận quyền, lợi ích được phân bổ thông qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và các thành viên lưu ký nơi cổ đông mở tài khoản lưu ký; cổ đông chưa lưu ký nhận quyền, lợi ích được phân bổ trực tiếp tại Công ty hoặc tổ chức được Công ty ủy quyền.

2. Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng và chỉ những người có tên trên danh sách người sở hữu chứng khoán do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập vào ngày đăng ký cuối cùng mới được nhận các quyền phát sinh liên quan đến chứng khoán mà mình sở hữu.

Điều 4. Đối xử công bằng giữa các cổ đông

1. Mọi cổ đông đều được đối xử công bằng, bao gồm cả cổ đông thiểu số và cổ đông là người nước ngoài.

2. Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây tổn hại đến các quyền và lợi ích của Công ty và của các cổ đông khác.

Điều 5. Cổ đông yêu cầu cung cấp thông tin

1. Cổ đông và nhóm cổ đông có yêu cầu xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin theo quy định tại điểm e, f khoản 2 Điều 11 và điểm c khoản 3 Điều 11 của Điều lệ sẽ thực hiện theo trình tự sau:

a. Cổ đông yêu cầu xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính

xác phải gửi yêu cầu đến tổ chức lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký, đồng thời báo cho Công ty được biết. Đối với các cổ đông chưa lưu ký cổ phiếu thì gửi trực tiếp yêu cầu bằng văn bản đến Hội đồng quản trị Công ty.

b. Cổ đông yêu cầu xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có thể gửi yêu cầu bằng văn bản hoặc liên hệ trực tiếp với Người phụ trách quản trị Công ty/Thư ký Công ty để được cung cấp tài liệu. Công ty có thể gửi trích lục, bản sao chụp các tài liệu trên cho cổ đông bằng đường bưu điện, qua email theo yêu cầu của cổ đông. Cổ đông yêu cầu gửi tài liệu qua đường bưu điện phải trả phí bưu điện cho Công ty ngay khi đưa yêu cầu.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 của Điều lệ Công ty thực hiện các quyền yêu cầu quy định tại các điểm từ a đến c khoản 3 Điều 11 của Điều lệ theo trình tự như sau:

a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông lập yêu cầu bằng văn bản gửi cho Chủ tịch Hội đồng quản trị bằng cách gửi thư hoặc gửi trực tiếp đến trụ sở chính của Công ty. Yêu cầu phải nêu rõ thông tin về cổ đông, số lượng cổ phần sở hữu, thời gian sở hữu, các vấn đề xem xét, chữ ký của cổ đông hoặc toàn bộ các cổ đông trong nhóm cổ đông.

b. Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét và phân công Người phụ trách quản trị Công ty/Thư ký Công ty cung cấp thông tin theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông; trường hợp từ chối kiến nghị thì phải trả lời cho cổ đông bằng văn bản.

c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền yêu cầu Ban kiểm soát làm việc với Chủ tịch Hội đồng quản trị trong trường hợp không đồng ý với quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc này.

d. Cổ đông phải trả phí cho Công ty khi yêu cầu trích lục, sao chụp tài liệu, bao gồm cả phí bưu điện nếu cổ đông có yêu cầu.

Điều 6. Cổ đông hẹn làm việc trực tiếp với Hội đồng quản trị, Giám đốc

1. Cổ đông muốn làm việc trực tiếp với Hội đồng quản trị, Giám đốc để trao đổi, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo,... phải đăng ký với Người phụ trách quản trị công ty/Thư ký Công ty. Người phụ trách quản trị công ty/Thư ký Công ty có trách nhiệm thông báo cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc để sắp xếp lịch làm việc phù hợp. Căn cứ lịch làm việc, mức độ cần thiết của nội dung được yêu cầu, Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc quyết định làm việc với cổ đông và trực tiếp hoặc cử người có thẩm quyền tham dự buổi làm việc. Người phụ trách quản trị công ty/Thư ký Công ty thông báo cho cổ đông lịch làm việc và chuẩn bị tài liệu cho buổi làm việc (nếu có).

2. Người phụ trách quản trị công ty/Thư ký Công ty có trách nhiệm lập biên bản làm việc giữa Hội đồng quản trị/Giám đốc và cổ đông, đồng thời có trách nhiệm lưu vào hồ sơ công ty.

Điều 7. Cung cấp thông tin cho cổ đông và công chúng

1. Công ty tạo điều kiện để cổ đông và công chúng có thể nhận được thông tin chính thức từ Công ty một cách nhanh chóng, chính xác.

2. Thông tin của Công ty được cung cấp cho cổ đông thông qua các kênh sau:

a. Trang thông tin điện tử chính thức của Công ty:
<http://www.betongdaotu.com.vn>

b. Thông tin được báo cáo, công bố chính thức theo quy định của pháp luật về báo cáo công bố thông tin đối với công ty chứng khoán, tổ chức niêm yết;

c. Thông cáo báo chí của Công ty;

d. Phát ngôn của người đại diện theo pháp luật, người được ủy quyền công bố thông tin;

e. Các báo cáo, văn bản khác chính thức phát hành cho cổ đông hoặc công chúng.

Điều 8. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

1. Sau khi có báo cáo kiểm toán, Hội đồng quản trị Công ty họp, ra quyết định triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và thống nhất thông qua các nội dung, chương trình họp.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị các công việc sau:

a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.

b. Chuẩn bị nội dung, chương trình họp, tài liệu cho cuộc họp và xác định thời gian, địa điểm tổ chức cuộc họp.

c. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên.

d. Thông báo về việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty và công bố trên phương tiện thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán.

e. Gửi thư mời họp theo phương thức đảm bảo đến địa chỉ đã đăng ký của từng cổ đông có quyền dự họp và thông báo về việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty và công bố trên phương tiện thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán ít nhất mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp, tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư trên cơ sở danh sách cổ đông của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

3. Thông báo, thư mời họp phải ghi rõ tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp, tên, địa chỉ thường trú của cổ đông, nội dung chương trình họp, các vấn đề sẽ được thảo luận, biểu quyết tại cuộc họp, thời gian và địa điểm tổ chức. Kèm theo thư mời họp gửi cho cổ đông phải có mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp, mẫu xác nhận dự họp (nếu cần), chương trình họp, các tài liệu thảo luận cơ sở để thông qua quyết định và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp và phiếu biểu quyết. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.

Điều 9. Cổ đông, Ban Kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 của Điều lệ có quyền yêu cầu triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo trình tự sau:

a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông lập yêu cầu triệu tập cuộc họp bằng văn bản gửi cho Chủ tịch Hội đồng quản trị bằng cách gửi thư đến Công ty. Yêu cầu phải được lập bằng văn bản và ghi rõ thông tin về cổ đông, số lượng cổ phần sở hữu, thời điểm đăng ký cổ phần, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các vấn đề cần thảo luận tại cuộc họp, chữ ký của cổ đông hoặc toàn bộ các cổ đông trong nhóm cổ đông.

b. Trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu từ cổ đông, Hội đồng quản trị phải có văn bản trả lời chính thức về yêu cầu triệu tập.

c. Cổ đông có quyền yêu cầu Ban Kiểm soát làm việc với Hội đồng quản trị trong trường hợp không đồng ý với quyết định của Hội đồng quản trị về việc này.

2. Trường hợp Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông phải tự mình triệu tập cuộc họp theo quy định tại điểm b, c Khoản 4 Điều 13 của Điều lệ thì Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm tiến hành các thủ tục cần thiết để cung cấp cho họ danh sách cổ đông có quyền dự họp.

3. Công ty hoàn trả cho người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông các chi phí hợp lý cho việc triệu tập, tiến hành cuộc họp theo quy định tại Điều này (không bao gồm chi phí đi lại, ăn ở và các chi tiêu riêng của cổ đông dự họp) với

điều kiện là người triệu tập cuộc họp phải xuất trình hóa đơn hợp lệ có ghi thông tin của Công ty là bên mua hàng.

Điều 10. Cổ đông yêu cầu bổ sung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ có quyền yêu cầu bổ sung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông theo trình tự như sau:

a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông lập yêu cầu bổ sung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản gửi cho Chủ tịch Hội đồng quản trị bằng cách gửi thư đến Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Yêu cầu phải nêu rõ thông tin về cổ đông, số lượng cổ phần sở hữu, thời gian sở hữu, các vấn đề cần bổ sung vào chương trình họp, chữ ký của cổ đông hoặc toàn bộ các cổ đông trong nhóm cổ đông.

b. Trường hợp từ chối kiến nghị thì Hội đồng quản trị phải trả lời cho cổ đông bằng văn bản trước ngày dự kiến tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông.

c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền yêu cầu Ban Kiểm soát làm việc với Hội đồng quản trị trong trường hợp không đồng ý với quyết định của Hội đồng quản trị về việc này.

d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được chấp thuận kiến nghị bổ sung chương trình họp phải cung cấp cho Chủ tịch Hội đồng quản trị các tài liệu cần thiết để Ban tổ chức cuộc họp chuẩn bị, in ấn và phát cho các cổ đông dự họp tham khảo và thảo luận, đồng thời chuẩn bị dự thảo nghị quyết về vấn đề này.

Điều 11. Cách thức đăng ký và ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông có thể đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo cách thức đã ghi trong thông báo.

2. Nếu cổ đông không thể tham dự cuộc họp thì có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự, việc ủy quyền cho người đại diện phải được lập thành văn bản theo mẫu của Công ty đã gửi kèm thư mời họp và phải đảm bảo các yêu cầu sau đây:

a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có (i) chữ ký của cổ đông đó, và (ii) chữ ký của người được ủy quyền nếu người được ủy quyền là cá nhân hoặc chữ ký của người đại diện theo pháp luật và được đóng dấu (nếu có) nếu người được ủy quyền là tổ chức;

b. Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có (i) chữ ký của người đại diện theo pháp luật và được đóng dấu (nếu có) của cổ đông, và (ii) chữ ký của người được ủy quyền nếu người được ủy quyền là cá nhân

hoặc chữ ký của người đại diện theo pháp luật và được đóng dấu (nếu có) nếu người được ủy quyền là tổ chức;

c. Trong trường hợp người được ủy quyền là tổ chức chỉ định một cá nhân khác (không phải là người đại diện theo pháp luật) tham dự họp thì phải có giấy chỉ định của người được ủy quyền là tổ chức đó, trong đó phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của người được ủy quyền và chữ ký của người được chỉ định;

d. Đại diện ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác;

e. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu để kiểm tra và nộp lại văn bản gốc giấy ủy quyền trước khi vào phòng họp.

Điều 12. Cách thức biểu quyết, kiểm phiếu, thông báo kết quả biểu quyết

1. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền của cổ đông đó. Thẻ biểu quyết này dùng để biểu quyết tất cả các vấn đề cần biểu quyết trong cuộc họp.

2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Khi tiến hành biểu quyết tại cuộc họp, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay không tán thành để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành, phiếu không có ý kiến hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.

3. Theo quyết định của ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự cuộc họp, Chủ tọa phải mời tổ chức trung lập thực hiện việc kiểm phiếu đối với các vấn đề nhạy cảm. Trong trường hợp này, việc kiểm phiếu phải có chứng kiến của ít nhất hai (02) cổ đông trong số những người yêu cầu phải có tổ chức trung lập kiểm phiếu.

Tổ chức trung lập được mời kiểm phiếu là tổ chức trong nước bất kỳ do Chủ tọa lựa chọn với điều kiện là tổ chức này không phải là người có liên quan của những người có quyền và nghĩa vụ trong vấn đề nhạy cảm mà Đại hội đồng cổ đông đang thảo luận, không phải là người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc, Kế toán trưởng, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

Kết quả biểu quyết được thông báo ngay tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi hoàn thành việc kiểm phiếu; trường hợp việc kiểm phiếu kéo dài sang ngày hôm sau thì Chủ tọa có trách nhiệm thông báo cho cổ đông dự họp kết quả kiểm

phiếu trực tiếp trước khi bế mạc cuộc họp và thông qua trang thông tin điện tử của Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

4. Trong trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, những nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không được thực hiện đúng như quy định (bao gồm vấn đề được thông qua không có trong chương trình họp).

Điều 13. Cách thức phản đối, yêu cầu hủy bỏ biên bản họp, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông có quyền phản đối, yêu cầu hủy bỏ biên bản họp, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bằng cách yêu cầu thư ký cuộc họp ghi ý kiến phản đối vào biên bản cuộc họp nếu nghị quyết công bố ngay tại cuộc họp, hoặc gửi văn bản đến Hội đồng quản trị trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày lập biên bản họp, hoặc chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 11 của Điều lệ có quyền yêu cầu tòa án hoặc trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 23 của Điều lệ. Mọi chi phí liên quan đến thủ tục yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông sẽ do người yêu cầu trả.

3. Trong mọi trường hợp, cổ đông vẫn phải tuân thủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cho đến khi có phán quyết có hiệu lực của tòa án hoặc trọng tài về việc hủy nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 14. Ghi và lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm ghi toàn bộ diễn biến cuộc họp, lập biên bản và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp.

2. Biên bản họp được lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng Anh. Trong trường hợp không có sự thống nhất giữa biên bản tiếng Việt và tiếng Anh, biên bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng. Biên bản họp phải bao gồm các nội dung quy định tại Điều 146 Luật Doanh nghiệp.

3. Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải đọc dự thảo biên bản họp để các cổ đông dự họp kiểm tra nội dung trước khi trình Chủ tọa ký.

4. Chủ tọa và thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, phiếu biểu quyết, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết toàn văn được

thông qua tại cuộc họp, các tài liệu gửi kèm theo thư mời và các tài liệu phát tại cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 15. Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

1. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông, trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi chậm nhất mười (10) ngày trước ngày phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

2. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty;

b. Mục đích lấy ý kiến;

c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông hoặc đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

đ. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

e. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.

3. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.

4. Phiếu lấy ý kiến có thể gửi về Công ty theo một trong các hình thức sau:

a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu.

b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử đều không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh;

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

e. Các vấn đề đã được thông qua;

g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 16. Thông báo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông cho cổ đông và công bố ra công chúng

1. Bản sao biên bản họp hoặc biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ. Bản sao biên bản họp phải được gửi cho tất cả các cổ đông (kể cả cổ đông không dự họp) trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc cuộc họp. Việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty (nếu có).

2. Công ty phải tổ chức công bố về cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định công bố ra công chúng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CHƯƠNG III

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 17. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Luật Doanh nghiệp.

2. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty trừ trường hợp Điều lệ có quy định khác.

3. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty khác nhưng không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 Công ty khác.

Điều 18. Trình tự, cách thức, thủ tục đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị

1. Đề cử vào Hội đồng quản trị:

a. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề hai (02) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử ba (03) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế này. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

3. Danh sách, lý lịch và các thông tin có liên quan của các ứng viên được đề cử hoặc ứng cử để bầu vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát phải được gửi về cho Hội đồng quản trị đương nhiệm chậm nhất mười lăm (15) ngày trước khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức, đồng thời công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu.

Điều 19. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị

1. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc phân bổ đồng đều.

2. Phiếu bầu do Ban tổ chức in sẵn, có danh sách các ứng viên, sắp xếp theo thứ tự, có ghi giá trị hoặc số cổ phiếu, có đóng dấu Công ty.

3. Cổ đông có quyền bầu cho chính mình nếu họ có tên trong danh sách ứng viên ghi trong phiếu bầu cử.

4. Phiếu bầu được phát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Trên mỗi phiếu bầu có ghi tên những người ứng cử vào Hội đồng quản trị, thông tin về cổ đông và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà họ đại diện. Cổ đông phải kiểm tra số cổ phần ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay tại thời điểm nhận phiếu.

5. Phiếu bầu cử không hợp lệ là phiếu thuộc một hoặc nhiều trường hợp sau:

- a. Phiếu không phải của Ban kiểm phiếu phát hành;
- b. Phiếu bầu cho nhiều người hơn số lượng đã được quy định;
- c. Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung;
- d. Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi bầu cử;
- e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật hoặc quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

6. Căn cứ vào số lượng thành viên quy định cho Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông sẽ dựa vào tỷ lệ phiếu bầu có số cổ phần cao nhất từ trên xuống để chọn cho đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị.

7. Nếu bầu vòng thứ nhất mà không đủ số thành viên Hội đồng quản trị thì Đại hội đồng cổ đông tiếp tục bầu vòng thứ hai đối với những ứng viên còn lại cho tới khi đủ thành viên Hội đồng quản trị hoặc do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

8. Trong trường hợp phải lựa chọn một (01) trong hai (02) ứng viên đạt được tỷ lệ phiếu bầu ngang nhau thì ứng viên nào đang có cổ phần nắm giữ nhiều hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần nắm giữ bằng nhau thì việc lựa chọn sẽ do Chủ tọa quyết định theo một phương thức mà Đại hội đồng cổ đông cho là phù hợp.

9. Kết quả bầu cử được công nhận sau khi biên bản bầu cử đã được Chủ tọa phê chuẩn và nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 20. Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị

Sau khi có kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên của mình để bầu ra một (01) Chủ tịch.

Điều 21. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông họp và ra quyết định về việc bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp theo quy định tại Điều 24 của Điều lệ.

Điều 22. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố ra công chúng theo các quy định của pháp luật và chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 23. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị

Trường hợp đã xác định được ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố gồm các nội dung tối thiểu sau đây:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b. Trình độ học vấn;
- c. Trình độ chuyên môn;
- d. Quá trình công tác;
- e. Các Công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;
- g. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);
- h. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);
- i. Các thông tin khác (nếu có).

CHƯƠNG IV

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 24. Cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
2. Hội đồng quản trị họp thường kỳ mỗi quý ít nhất một (01) lần hoặc họp bất thường theo quy định tại Điều 28 của Điều lệ.
3. Người triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị có trách nhiệm chỉ đạo thư ký Hội đồng quản trị Công ty chuẩn bị tài liệu họp và chuyển tài liệu cho từng thành viên Hội đồng quản trị.
4. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền).

Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

Điều 25. Thông báo họp Hội đồng quản trị

1. Giấy mời họp cùng tài liệu họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên trong thời hạn ít nhất ba (03) ngày làm việc hoặc một thời hạn khác ngắn hơn với điều kiện là trong cuộc họp của Hội đồng quản trị, tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều không có ý kiến đề nghị tổ chức họp lại vì lí do tài liệu họp không được chuyển đến đúng thời hạn.
2. Thành viên Hội đồng quản trị nếu không nhận được tài liệu họp đúng thời hạn do lỗi của Hội đồng quản trị hay Thư ký có quyền đề nghị hoãn lại ngày họp và Chủ tịch Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên có nghĩa vụ tổ chức lại theo đề nghị của Thành viên Hội đồng quản trị.
3. Giấy mời họp được gửi bằng đường bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện phù hợp khác, nhưng phải đảm bảo đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên đã được đăng ký tại Công ty.
4. Giấy mời họp phải ghi rõ thời gian, địa điểm họp, nội dung hoặc chương trình họp, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo giấy mời phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp đó.

Điều 26. Ủy quyền tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị (kể cả Chủ tịch Hội đồng quản trị) có thể ủy quyền cho một (01) thành viên Hội đồng quản trị khác tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị bằng văn bản gửi đến Chủ tịch Hội đồng quản trị trước ngày tổ chức họp ít

nhất một (01) ngày. Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền thì phải thông báo cho các thành viên Hội đồng quản trị biết trước ngày tổ chức cuộc họp ít nhất một (01) ngày.

2. Thành viên Hội đồng quản trị không được phép ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp nếu không được đa số thành viên Hội đồng quản trị còn lại chấp thuận.

Điều 27. Cách thức biểu quyết

1. Các thành viên Hội đồng quản trị không thể dự họp có quyền biểu quyết thông qua bỏ phiếu trước bằng văn bản. Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị trước khi khai mạc cuộc họp. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

2. Trừ quy định tại Điểm b Khoản 9 Điều 28 Điều lệ, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết;

3. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;

4. Theo quy định tại Điểm d Khoản 9 Điều 28 Điều lệ, khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của Hội đồng quản trị liên quan đến lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị hoặc liên quan đến quyền biểu quyết một thành viên mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng việc tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị có liên quan, những vấn đề phát sinh đó được chuyển tới cho chủ tọa cuộc họp quyết định. Phán quyết của chủ tọa liên quan đến vấn đề này có giá trị là quyết định cuối cùng trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;

5. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 4 Điều 34 Điều lệ Công ty được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.

6. Kiểm soát viên có quyền dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

Điều 28. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị

Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua nếu có hơn 50% tổng số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành.

Điều 29. Biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng Anh, có các nội dung chủ yếu sau:

- a. Tên, trụ sở chính, số và ngày đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;
- b. Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- c. Thời gian, địa điểm họp;
- d. Họ và tên từng thành viên họp hoặc người được ủy quyền dự họp; họ và tên các thành viên không dự họp, lý do;
- đ. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g. Kết quả biểu quyết, trong đó ghi rõ những thành viên đồng ý, những thành viên phản đối và những thành viên bỏ phiếu trắng;
- h. Các vấn đề đã được thông qua;
- i. Chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản;
- k. Chủ tọa và thư ký phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

2. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được thông qua và biểu quyết nhất trí tại cuộc họp Hội đồng quản trị.

3. Các tài liệu sử dụng trong cuộc họp Hội đồng quản trị phải được lưu trữ tại trụ sở chính của Công ty trong thời hạn ít nhất là mười lăm (15) năm.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Thư ký Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp và nghị quyết Hội đồng quản trị cho các thành viên Hội đồng quản trị (bao gồm các thành viên dự họp và các thành viên vắng mặt).

Điều 30. Công bố thông tin về nghị quyết Hội đồng quản trị

Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan có thẩm quyền (nếu được yêu cầu), hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của Công ty theo trình tự và quy định của pháp luật doanh nghiệp và pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CHƯƠNG V

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 31. Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;
- c. Không phải là người quản lý doanh nghiệp và người điều hành doanh nghiệp; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- d. Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đã thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong vòng ba (03) năm liền trước đó;
- e. Trưởng Ban Kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty;

Điều 32. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên

1. Ứng viên Ban Kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Ban Kiểm soát. Trường hợp đã xác định được ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Ban Kiểm soát được công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Thông tin liên quan đến ứng viên Ban Kiểm soát được công bố gồm các nội dung tối thiểu sau đây:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b. Trình độ chuyên môn;
- c. Quá trình công tác;
- d. Các thông tin khác (nếu có).

2. Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề hai (02) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử ba (03) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

3. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

4. Các Kiểm soát viên bầu một (01) người trong số họ làm Trưởng ban theo nguyên tắc đa số. Trưởng Ban Kiểm soát phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty. Trưởng Ban Kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

- a. Triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát;
- b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban Kiểm soát;
- c. Lập và ký báo cáo của Ban Kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 33. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

1. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:
 - a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
 - b. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu (06) tháng liên tục không được sự chấp thuận của Ban kiểm soát và Ban kiểm soát ra quyết định rằng chức vụ của người này bị bỏ trống hoặc không thuộc trường hợp bất khả kháng;
 - c. Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính của Công ty và được chấp thuận;
 - d. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi dân sự;
2. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau đây:
 - a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - b. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
 - c. Bị cách chức thành viên Ban Kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 34. Công bố thông tin về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan có thẩm quyền (nếu được yêu cầu), hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của Công ty theo trình tự và quy định của pháp luật doanh nghiệp và pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CHƯƠNG VI

LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM VÀ MIỄN NHIỆM NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP

Điều 35. Tiêu chuẩn lựa chọn người điều hành doanh nghiệp

1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Giám đốc tuân thủ theo quy định tại Điều 65 Luật Doanh nghiệp.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện được bổ nhiệm Giám đốc:

a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp.

b. Là người có trình độ chuyên môn trong một hoặc các lĩnh vực quản lý kinh doanh của Công ty, có năng lực tổ chức chỉ đạo và thực hiện các công việc được giao trong lĩnh vực được phân công.

c. Về trình độ:

- Phải có trình độ chuyên môn trong một hoặc các lĩnh vực quản lý kinh doanh của Công ty từ trình độ đại học trở lên.

- Thời gian công tác thực tế trong một hoặc các lĩnh vực quản lý kinh doanh của Công ty ít nhất năm (05) năm tính đến ngày được bổ nhiệm.

3. Tiêu chuẩn và điều kiện bổ nhiệm Kế toán trưởng:

a. Không thuộc các đối tượng những người không được làm kế toán quy định tại Điều 51 Luật Kế toán số 88/2015/QH13 do Quốc hội thông qua ngày 20/11/2015.

b. Về phẩm chất đạo đức: có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành và đấu tranh bảo vệ chính sách, chế độ, các quy định về quản lý kinh tế, tài chính của pháp luật và của Công ty.

c. Về trình độ:

- Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán từ trình độ đại học trở lên.

- Thời gian công tác thực tế là kế toán ít nhất năm (05) năm tính đến ngày được bổ nhiệm.

- Phải có chứng chỉ Kế toán trưởng theo quy định của pháp luật kế toán.

4. Người điều hành doanh nghiệp khác theo đề xuất của Giám đốc và quyết định của Hội đồng quản trị vào từng thời điểm.

Điều 36. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp

1. Bổ nhiệm Giám đốc

Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Các thành viên Hội đồng quản trị có thể đề cử ứng viên cho vị trí Giám đốc hoặc Hội đồng quản trị chọn một người khác làm Giám đốc. Trường hợp có nhiều ứng cử viên thì Hội đồng quản trị có thể xem xét, phỏng vấn để lựa chọn người được bổ nhiệm.

Hồ sơ đề nghị Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc do người đề cử ứng cử viên chuẩn bị, bao gồm:

a. Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự kê khai nêu rõ nhân thân, học vấn, kinh nghiệm;

b. Đơn đề cử/ứng cử;

c. Các bản sao văn bằng, chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng (sao y chứng thực).

Toàn bộ hồ sơ nêu trên phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị dự họp cùng với tài liệu mời họp, trừ trường hợp các thành viên Hội đồng quản trị không có ý kiến phản đối về thời gian gửi tài liệu, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết và bổ nhiệm để Chủ tịch Hội đồng quản trị ký quyết định bổ nhiệm.

2. Bổ nhiệm Phó Giám đốc, Kế toán trưởng

Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm trên cơ sở đề xuất của Giám đốc. Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm thực hiện như hồ sơ đề nghị bổ nhiệm Giám đốc.

Điều 37. Quy định về ký hợp đồng lao động đối với người điều hành doanh nghiệp

1. Sau khi có quyết định bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp, Chủ tịch Hội đồng quản trị ký hợp đồng lao động (hoặc phụ lục hợp đồng lao động) cho những người điều hành doanh nghiệp nêu tại Điều 36 quy chế này. Người đại diện theo pháp luật sẽ ký hợp đồng lao động với các người điều hành doanh nghiệp khác.

2. Nội dung hợp đồng lao động phải ghi rõ nguyên tắc trả thù lao, mức thu nhập, các quyền lợi được hưởng, trách nhiệm và quyền hạn. Nội dung của hợp đồng lao động phải tuân thủ các quy định của pháp luật lao động và Điều lệ Công ty.

Điều 38. Các trường hợp miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp

Chủ tịch Hội đồng quản trị/Giám đốc có thể miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp trong trường hợp sau:

- a. Do nhu cầu công tác, điều chuyển, luân chuyển cán bộ;
- b. Sức khỏe không đảm bảo để tiếp tục công tác;
- c. Không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm nội quy, quy chế của Công ty, vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức cách chức hoặc buộc phải chấm dứt hợp đồng lao động;
- d. Có đơn xin từ chức.

Điều 39. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp

Công ty phải tổ chức thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp trong nội bộ Công ty và công bố thông tin theo quy định của pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CHƯƠNG VII

PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ GIÁM ĐỐC

Điều 40. Cuộc họp giữa Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc

1. Giám đốc đề xuất các vấn đề cần được Hội đồng quản trị giải quyết, phê duyệt gửi cho Người phụ trách quản trị Công ty/Thư ký Công ty để trình Hội đồng quản trị xem xét.

2. Người phụ trách quản trị Công ty/Thư ký Công ty gửi các tài liệu họp cho các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát kèm theo thông báo mời họp chậm nhất ba (03) ngày trước ngày tổ chức họp.

3. Cuộc họp giữa Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc được tổ chức khi có ít nhất 50% tổng số thành viên Hội đồng quản trị, một (01) thành viên Ban Kiểm soát và Giám đốc dự họp.

4. Biên bản cuộc họp sẽ bao gồm các nội dung sau:

- Thời gian, địa điểm họp;
- Các vấn đề được đề xuất của Giám đốc;
- Số lượng thành viên dự họp tán thành, không tán thành;
- Các vấn đề được thông qua.

5. Biên bản họp sẽ được Người phụ trách quản trị Công ty/Thư ký Công ty gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và Giám đốc, kể cả các thành viên không dự họp.

Điều 41. Thông báo nghị quyết của Hội đồng quản trị cho Ban Kiểm soát

Nghị quyết của Hội đồng quản trị sẽ được thông báo và gửi đến Ban Kiểm soát bằng thư điện tử hoặc các phương tiện điện tử khác trong vòng 24h kể từ thời điểm kết thúc cuộc họp. Nghị quyết của Hội đồng quản trị có thể được gửi bằng văn bản nếu có yêu cầu của Ban Kiểm soát.

Điều 42. Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc

1. Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức.

2. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể của Giám đốc được quy định tại Khoản 3 Điều 31 của Điều lệ Công ty.

4. Giám đốc báo cáo với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và Hội đồng quản trị sẽ kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc.

Điều 43. Trách nhiệm của Giám đốc trong việc chuẩn bị nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị

Giám đốc chuẩn bị các vấn đề sẽ được trao đổi và quyết định tại cuộc họp Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông trong phạm vi thẩm quyền quản lý của mình hoặc theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 44. Mối quan hệ công việc giữa Hội đồng quản trị và Giám đốc

1. Giám đốc là người quyết định cao nhất về mọi hoạt động điều hành sản xuất của Công ty, là người chịu trách nhiệm nghiên cứu, xây dựng các phương án hoạt động để trình Hội đồng quản trị; tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;

2. Giám đốc được quyền từ chối thi hành và bảo lưu các ý kiến đối với các quyết định của Hội đồng quản trị nếu thấy trái pháp luật, trái với quy định của Nhà nước và báo cáo giải trình ngay với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát bằng văn bản.

3. Hội đồng quản trị có thể đình chỉ hoặc hủy bỏ việc thi hành các quyết định của Giám đốc nếu xét thấy trái pháp luật, vi phạm Điều lệ, nghị quyết và các quyết định của Hội đồng quản trị.

4. Giám đốc có quyền quyết định các biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp (thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, sự cố bất ngờ,...) nhưng phải chịu trách nhiệm về những quyết định đó. Đồng thời phải báo cáo ngay bằng

văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông trong thời gian gần nhất.

5. Giám đốc phải giải trình về sự thua lỗ và kém hiệu quả từng thời kỳ và kế hoạch khắc phục trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp thua lỗ liên tục và không xây dựng được phương án tích cực thì Hội đồng quản trị sẽ ra nghị quyết bãi nhiệm Giám đốc.

Điều 45. Trường hợp Giám đốc và Ban Kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị

Giám đốc và Ban Kiểm soát có thể đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị đối với những vấn đề mang tính cấp thiết và cần được Hội đồng quản trị xem xét và phê duyệt trước khi thực hiện. Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập cuộc họp trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban Kiểm soát hoặc Giám đốc.

Những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị:

- Quyết định các giải pháp phát triển thị trường;
- Quyết định giá bán cổ phần;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng và chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác.

Điều 46. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các kiểm soát viên và Giám đốc

Thành viên Hội đồng quản trị, các kiểm soát viên và Giám đốc phối hợp cùng nhau trong việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị liên quan đến việc điều hành và hoạt động của Công ty. Các thành viên phải giám sát lẫn nhau trong quá trình thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quyết định của Hội đồng quản trị.

CHƯƠNG VIII

QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, GIÁM ĐỐC VÀ CÁC NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP KHÁC

Điều 47. Đánh giá hoạt động đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác

1. Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công, Hội đồng quản trị tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ phân công của từng thành viên Hội đồng quản trị và Giám đốc.

2. Trưởng Ban Kiểm soát tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ phân công của từng Kiểm soát viên.

3. Giám đốc chủ trì công tác đánh giá người điều hành doanh nghiệp trong Công ty trên cơ sở căn cứ vào quy chế hoạt động của Công ty và kết quả hoạt động hàng năm của từng bộ phận/đơn vị của toàn Công ty để phân loại đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ như sau:

- a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- c. Hoàn thành nhiệm vụ.
- d. Chưa hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 48. Khen thưởng

1. Hàng năm, căn cứ vào kết quả đánh giá của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành; Giám đốc trình Hội đồng quản trị (đối với bộ máy điều hành) đề xuất mức khen thưởng đối với các cá nhân theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ như khoản 3 Điều 47.

2. Chế độ khen thưởng

- a. Bằng tiền
- b. Bằng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ công nhân viên (nếu có).

3. Nguồn kinh phí khen thưởng được trích từ Quỹ khen thưởng, quỹ thưởng của cổ đông khi lợi nhuận vượt. Mua cổ phiếu quỹ để khen thưởng.

4. Mức khen thưởng: căn cứ vào tình hình thực tế của từng năm để xây dựng mức khen thưởng cụ thể.

Điều 49. Xử lý vi phạm và kỷ luật

1. Hàng năm, căn cứ vào kết quả đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh để xác định mức độ và hình thức kỷ luật theo quy định của pháp luật và của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp không hoàn thành nhiệm vụ của mình với sự cẩn trọng, mẫn cán và năng lực chuyên môn sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do mình gây ra.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác khi thực hiện nhiệm vụ mà có hành vi vi phạm quy định pháp luật và quy định của Công ty thì tùy theo mức độ mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính, hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Trường hợp gây thiệt hại đến lợi ích của Công ty, cổ đông hoặc người khác thì bồi thường theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG IX

LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Điều 50. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty

1. Có hiểu biết về pháp luật;
2. không được đồng thời làm việc cho Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;
3. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 51. Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

Hội đồng quản trị có thể chỉ định, bổ nhiệm ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.

Điều 52. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm, bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.

Điều 53. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

Công ty phải tổ chức thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty trong nội bộ Công ty và công bố thông tin theo quy định của pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CHƯƠNG X

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 54. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 05 tháng 06 năm 2020.

Quy chế này bao gồm 10 Chương và 54 Điều. Trong quá trình thực hiện có những vấn đề mới phát sinh mà xét thấy cần phải sửa đổi, bổ sung quy chế cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình hoạt động thực tế của Công ty, Công ty có thể trình Hội đồng quản trị họp xem xét, xây dựng và Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất.

Các thành viên trong Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Trưởng các phòng, ban Công ty có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc thi hành Quy chế này đến toàn thể nhân viên Công ty.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Ứng

CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Add: Khu phố Bê Tông, Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc

Tel: (0211) 3615 457

Fax: (0211) 3895 574

Web: www.betongdaotu.com.vn

NĂM
2020

TỜ TRÌNH

MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018 - 2023

Kính thưa Quý cổ đông!

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Xuân Mai - Đạo Tú;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ (2018 – 2023) của các ông có tên sau:

1. Ông Phạm Quang Tuyền: miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị.
2. Ông Đỗ Mạnh Tùng: miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát.

Lý do: Các ông có tên trên đã có đơn xin từ nhiệm gửi Công ty ngày 14/3/2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 6 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Đức Ứng

CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Add: Khu phố Bê Tông, Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc

Tel: (0211) 3615 457

Fax: (0211) 3895 574

Web: www.betongdaotu.com.vn

NĂM
2020

TỜ TRÌNH

BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018 - 2023

Kính thưa Quý cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Xuân Mai - Đạo Tú;
- Căn cứ thông báo số/2020/TB/XMD-HĐQT ngày .../5/2020 về việc ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023;
- Căn cứ vào thông tin ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023 gửi về Công ty đến thời điểm trước 17 giờ ngày 04/6/2020

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, biểu quyết thông qua các nội dung sau:

Số lượng bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023: 01 thành viên

Số lượng bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023 : 01 thành viên

Đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023 như sau:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ	Chức danh đang đảm nhiệm
1	Trần Thanh Hải	1978	Cử nhân	Phó Giám đốc Công ty

Đề cử bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2023 như sau:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ	Chức danh đang đảm nhiệm
1	Nguyễn Thị Gái	1985	Cử nhân	Trưởng phòng TCHC

Tài liệu kèm theo: Sơ yếu lý lịch của các ứng viên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Vĩnh Phúc, ngày 05 tháng 6 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Ứng

Số: 24./2020/TB/XMD-HĐQT

Đạo Tú, ngày 21 tháng 5 năm 2020

THÔNG BÁO

V/v: **Ứng cử, đề cử Thành viên Hội đồng quản trị
và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 -2023**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Xuân Mai – Đạo Tú

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành Công ty Cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú,

**Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú
trân trọng thông báo:**

Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú sẽ tiến hành Đại hội Cổ đông thường niên năm 2020 vào ngày 05 tháng 6 năm 2020. Đại hội cổ đông sẽ tiến hành miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và thành viên Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2018 - 2023 và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Số lượng bổ sung thành viên HĐQT: 01 thành viên;

Số lượng bổ sung thành viên BKS: 01 thành viên;

Theo Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú việc ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và BKS tuân thủ các điều kiện sau:

Điều 11.3: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:

Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 24.3 và điều 36.2.

Điều 24.3: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị; cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử hai thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử ba thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Điều 36.2: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền đề cử người vào Ban



kiểm soát; cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử hai thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử ba thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Nếu Quý cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện nêu trên có yêu cầu đề cử người vào HĐQT và BKS, vui lòng gửi Hồ sơ ứng cử, đề cử đến phòng Tổ chức hành chính Công ty **trước 17 giờ ngày 04/6/2020** theo địa chỉ:

Nơi nhận: PHÒNG TCHC - CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Địa chỉ: Khu phố Bê tông, xã Đạo Tú, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

Email: tchc.xmd@gmail.com

ĐT/zalo: 0986 777 138

(Mẫu hồ sơ ứng cử, đề cử đính kèm thông báo này).

Nếu quá thời gian nêu trên, Phòng Tổ chức - Hành chính công ty không nhận được Giấy ứng cử, đề cử của Quý cổ đông thì xem như Quý cổ đông không ứng cử, đề cử người tham gia HĐQT và BKS. HĐQT sẽ xem xét cử người có đủ tiêu chuẩn và điều kiện để ứng cử làm thành viên HĐQT, BKS cho nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: TCHC.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HĐQT/BKS NHIỆM KỲ 2018 - 2023

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Họ tên cổ đông:

CMND/hộ chiếu số:Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:

Hiện đang sở hữu:cổ phần.

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Đề nghị cho tôi/Công ty tôi được tự ứng cử tham gia vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên HĐQT/BKS, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

Trân trọng!

....., ngày..... tháng năm 2020

NGƯỜI ỨNG CỬ

(ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HĐQT/BKS NHIỆM KỲ 2018 - 2023

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Họ tên cổ đông:

CMND/hộ chiếu/GĐKKD số:Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):

Hiện đang sở hữu:cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Đề nghị cho tôi/Công ty tôi đề cử:

Ông/bà:

CMND/Hộ chiếu số:Ngày cấp.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:

Hiện đang sở hữu:cổ phần.

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

Trân trọng!

....., ngày..... tháng năm 2020

NGƯỜI ĐỀ CỬ

(ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP NHÓM
ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA HĐQT/BKS
CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI – ĐẠO TÚ

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Căn cứ vào Điều lệ Công ty CP Xuân Mai – Đạo Tú;

Hôm nay, ngàytại

Chúng tôi là những cổ đông của Công ty CP Xuân Mai – Đạo Tú cùng nhau nắm giữ
cổ phần (bằng chữ:cổ phần), chiếm tỷ lệ ...%
số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách dưới đây:

TT	Tên cổ đông	CMND/hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ thường trú	Số Cp sở hữu/đại diện SH	Ký và ghi rõ họ tên
Tổng cộng:					

Cùng nhất trí đề cử ứng viên sau đây tham gia vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018 – 2023 tại kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

Ông/bà:

CMND/Hộ chiếu số:Ngày cấp.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:

Hiện đang sở hữu:cổ phần.

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông/bà:

CMND/Hộ chiếu số:Ngày cấp.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:

Hiện đang sở hữu:cổ phần.

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử vào HĐQT/BKS của Công ty CP Xuân Mai – Đạo Tú nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Biên bản này được lập vào lúc giờ, ngày .../.../.... tại

....., ngày..... tháng năm 2020

CỔ ĐÔNG (người được đề cử làm đại diện nhóm)

(ký và ghi rõ họ tên)¹

¹ Đối với cổ đông pháp nhân:

- Người đại diện theo pháp luật ký tên, đóng dấu hoặc:
- Trường hợp pháp nhân cử đại diện góp vốn (đại diện ủy quyền) thì người đại diện ký tên và đính kèm các văn bản cử người đại diện theo quy định.

CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Add: Khu phố Bê Tông, Đạo Tú, Tam Dương, Vĩnh Phúc

Tel: (0211) 3615 457 Fax: (0211) 3895 574 Web: www.betongdaotu.com.vn

NĂM
2020

QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT, BKS ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

ĐIỀU I. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) của Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú (*Sau đây gọi tắt là Công ty*) được thực hiện theo nguyên tắc công khai, trực tiếp và bỏ phiếu kín tại Đại hội.

2. Tiêu chuẩn của những người được ứng cử, đề cử vào HĐQT và BKS theo quy định của Điều lệ công ty được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) quyết định thông qua.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Khoản 3, điều 144 Luật Doanh nghiệp năm 2014.

4. Đối tượng có quyền bầu cử: các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có tên trong danh sách tổng hợp phân bổ do “ Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 20/5/2020.

5. Đoàn chủ tịch Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu thành viên HĐQT, BKS với nhiệm vụ cụ thể:

- Tổng hợp, lập danh sách những người ứng cử và đề cử bầu vào HĐQT, BKS để thông qua tại Đại hội;

- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;

- Giải quyết các khiếu nại về bầu HĐQT, BKS (nếu có)

ĐIỀU II. PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

1. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội sẽ được phát một “**Phiếu bầu HĐQT**”, một “**Phiếu bầu BKS**” ứng với số cổ phần mà cổ đông/đại diện cổ đông sở hữu.

2. Phiếu bầu cử hợp lệ:

+ Phiếu do Ban tổ chức phát hành;

+ Phiếu bầu tối đa hoặc từ một đến tối đa số thành viên HĐQT, BKS trong danh sách đề cử, ứng cử đã được Đại hội thông qua;

+ Phiếu không tẩy xóa, sửa chữa nội dung phiếu bầu (trường hợp viết sai phải đổi phiếu mới và hủy phiếu cũ).

+ Phiếu có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.

3. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

+ Phiếu không do Ban tổ chức phát hành;

+ Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung;

+ Bầu quá số thành viên HĐQT, BKS quy định hoặc không bầu ai trong danh sách ứng cử, đề cử đã được Đại hội thông qua;

+ Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách ứng cử, đề cử đã được Đại hội thông qua;

+ Các phiếu bầu cử không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu bầu cử;

+ Bầu quá tổng số phiếu được bầu tối đa;

+ Không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.

4. Phiếu bầu cử có in sẵn danh sách các ứng cử viên và được đóng dấu tròn Công ty ở phía trên, bên góc trái của phiếu.

ĐIỀU 3. BAN KIỂM PHIẾU

- Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông nhưng không phải là người có tên trong danh sách ứng cử /hoặc đề cử vào HĐQT, BKS.

- Ban kiểm phiếu có một số trách nhiệm chính sau:

+ Hướng dẫn tóm tắt quy định về bầu cử;

+ Phát phiếu bầu cho cổ đông /đại diện cổ đông;

+ Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;

+ Tổ chức kiểm phiếu ;

+ Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông;

+ Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Đoàn Chủ tịch Đại hội.

ĐIỀU IV. ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS VÀ SỐ THÀNH VIÊN ĐƯỢC BẦU

1. Việc đề cử thành viên HĐQT và BKS được thực hiện theo Khoản 3, khoản 4 Điều 24 và Khoản 2, Khoản 3 Điều 36 của Điều lệ Công ty hiện hành.

2. Số lượng thành viên HĐQT, BKS bổ sung cho nhiệm kỳ 2018 - 2023:

- Số lượng thành viên HĐQT bổ sung là: 01 thành viên

- Số lượng thành viên BKS bổ sung là: 01 thành viên

ĐIỀU V. TIẾN HÀNH BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

- Khi được phát phiếu bầu cử cổ đông/đại diện cổ đông phải kiểm tra lại tổng số cổ phần của phiếu được phát. Nếu số cổ phần ghi trên phiếu bầu cử của cổ đông/đại

diện cổ đông không bằng với số cổ phần của cổ đông/đại diện cổ đông đó sở hữu/đại diện, cổ đông/đại diện cổ đông phải thông báo lại cho Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu.

- Khi tiến hành bầu cử cổ đông/đại diện cổ đông chỉ được chọn 1 trong 2 cách bầu cử là bầu dồn đều hoặc bầu dồn lệch.

- Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông lựa chọn cách 1 bầu dồn đều, cổ đông/đại diện cổ đông chỉ cần đánh dấu “X” vào ô “BẦU ĐỀU” thì tổng số phiếu bầu tối đa được chia đều cho số ứng cử viên được cổ đông/đại diện cổ đông đó bầu.

- Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông lựa chọn cách 2 bầu dồn lệch, cổ đông/đại diện cổ đông có quyền bầu tổng số phiếu bầu tối đa cho 1 hoặc nhiều ứng cử viên, bằng cách ghi số phiếu bầu của mình vào ô “SỐ PHIẾU BẦU” tương ứng với từng ứng cử viên, tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được phép vượt quá tổng số phiếu bầu tối đa của cổ đông/đại diện cổ đông.

ĐIỀU VI. TRÚNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

- Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định tại Điều lệ Công ty.

- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên cùng đạt số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT, BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau. Nếu sau khi bầu lại, số phiếu bầu của các thành viên này vẫn ngang nhau, thì chủ tọa sẽ có quyền chọn một trong số những thành viên này làm thành viên HĐQT.

ĐIỀU VII. KHIẾU NẠI VÀ XỬ LÝ KHIẾU NẠI

Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Quy chế bầu thành viên HĐQT, BKS này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020.





CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Địa chỉ: xã Đạo Tú - huyện Tam Dương - tỉnh Vĩnh Phúc

PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin cổ đông tham gia bầu cử:

- Họ tên cổ đông:
- Mã cổ đông:.....
- Số cổ phần sở hữu (1):
- Số cổ phần đại diện (2):
- Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện (3)=(1+2):.....
- Tổng số phiếu bầu (4) = (3) x 1: x 1 = phiếu bầu

2. Phần bầu cử:

TT	Tên ứng cử viên	Bầu đôn đều	Bầu lệch (Số phiếu bầu)
1		<input type="text"/>	
Tổng cộng			

3. Hướng dẫn:

- Cổ đông có quyền bầu hết toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu của mình cho các ứng cử viên, phần phiếu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên **không vượt quá** tổng số phiếu được quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông.
- Bầu đều: Cổ đông **chỉ cần đánh dấu X** vào các ô tại cột “bầu đều”
- Bầu lệch: Cổ đông **ghi trực tiếp số phiếu bầu** cho từng ứng cử viên ở cột “Số phiếu bầu”. Số phiếu bầu của mỗi ứng cử viên có thể khác nhau tùy theo sự tín nhiệm của người bầu đối với các ứng cử viên.

Đạo Tú, ngày 05 tháng 6 năm 2020

CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG

(Ký ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Địa chỉ: xã Đạo Tú - huyện Tam Dương - tỉnh Vĩnh Phúc

PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin cổ đông tham gia bầu cử:

- Họ tên cổ đông:
- Mã cổ đông:.....
- Số cổ phần sở hữu (1):
- Số cổ phần đại diện (2):
- Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện (3)=(1+2):.....
- Tổng số phiếu bầu (4) = (3) x 1: x 1 = phiếu bầu

2. Phân bầu cử:

TT	Tên ứng cử viên	Bầu đều	Bầu lệch (Số phiếu bầu)
1		<input type="checkbox"/>	
Tổng cộng			

3. Hướng dẫn:

- Cổ đông có quyền bầu hết toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu của mình cho các ứng cử viên, phần phiếu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên **không vượt quá** tổng số phiếu được quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông.
- Bầu đều: Cổ đông **chỉ cần đánh dấu X** vào các ô tại cột “*bầu đều*”
- Bầu lệch: Cổ đông **ghi trực tiếp số phiếu bầu** cho từng ứng cử viên ở cột “*Số phiếu bầu*”. Số phiếu bầu của mỗi ứng cử viên có thể khác nhau tùy theo sự tín nhiệm của người bầu đối với các ứng cử viên.

Đạo Tú, ngày 05 tháng 6 năm 2020

CÓ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG

(Ký ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN TỪ NHIỆM

Kính gửi: - ĐHĐ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

- Tôi tên là: PHẠM QUANG TUYẾN.
- Ngày tháng năm sinh: 22/7/1979 Giới tính: Nam.
- CMT số: 100654379, Ngày cấp: 25/3/1994 Nơi cấp: CA Quảng Ninh.
- Địa chỉ thường trú: Cẩm Sơn, TP. Cẩm Phả, Quảng Ninh

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, tôi được Đại hội đồng cổ đông bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú nhiệm kỳ (2018 - 2023). Nay do công việc cá nhân cần giải quyết, vậy tôi làm đơn này kính mong Đại hội đồng cổ đông cho tôi được từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú nhiệm kỳ (2018 - 2023).

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Vĩnh Phúc, ngày 14 tháng 3 năm 2020
NGƯỜI LÀM ĐƠN



Phạm Quang Tuyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN TỪ NHIỆM

Kính gửi: - ĐHQD CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

- Tôi tên là: Đỗ Mạnh Tùng.
- Ngày tháng năm sinh: 06/10/1983 Giới tính: Nam.
- CMT số: 135103266 ngày cấp: 10/3/2008 nơi cấp: Công an Vĩnh Phúc.
- Địa chỉ thường trú: Hoàng Đan, Tam Dương, Vĩnh Phúc.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, tôi được Đại hội đồng cổ đông bầu làm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú nhiệm kỳ (2018 - 2023). Nay do công việc cá nhân cần giải quyết. Vậy tôi làm đơn này kính mong Đại hội đồng cổ đông công ty cho tôi được từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú nhiệm kỳ (2018 - 2023).

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Vĩnh Phúc, ngày 14 tháng 3 năm 2020
NGƯỜI LÀM ĐƠN



Đỗ Mạnh Tùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2018 - 2023

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN XUÂN MAI - ĐẠO TÚ

Họ và tên cổ đông: **CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG XUÂN MAI**

Do ông **NGUYỄN ĐỨC ỨNG** làm đại diện quản lý phần vốn tại Công ty Cổ phần Xuân Mai - Đạo Tú:

Giấy đăng ký kinh doanh số: 0500443916 đăng ký lần đầu ngày 04/12/2003 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Bùi Khắc Sơn

Hiện đang sở hữu: 3.426.150 cổ phần chiếm tỷ lệ 85,65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 34.261.500.000 (đồng)

Đề nghị cho Công ty tôi đề cử 02 người, gồm

1. Ông: TRẦN THANH HẢI

CMND/Hộ chiếu số: 135612612, cấp ngày 07/4/2010, nơi cấp: Công an Vĩnh Phúc

Địa chỉ thường trú: thôn Long Trì, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

Trình độ học vấn: Cử nhân Kế toán

Hiện đang sở hữu: 30.000 (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 300.000.000 (đồng)

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty CP Xuân Mai - Đạo Tú nhiệm kỳ 2018 - 2023.

2. Bà: NGUYỄN THỊ GÁI

CMND/Hộ chiếu số: 031185002979, cấp ngày 23/3/2016, nơi cấp Cục Cảnh sát

Địa chỉ thường trú: thôn Nội An, xã Đại Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

Trình độ học vấn: Cử nhân Hành chính

Hiện đang sở hữu: 700 (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: 7.000.000 (đồng)

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát của Công ty CP Xuân Mai - Đạo Tú nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

Trân trọng,

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2020



Nguyễn Đức Ứng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

I. VỀ BẢN THÂN

1. Họ và tên: **Trần Thanh Hải**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 23/9/1978
4. Nơi sinh: Vĩnh Phúc
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc
7. CMND/căn cước/hộ chiếu số: 135612612
- Nơi cấp: Công an tỉnh Vĩnh Phúc Ngày cấp: 07/4/2010
8. Số điện thoại liên hệ: 0988 109 778
9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Xuân Mai – Đạo Tú
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
12. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2/2000 – 7/2004	Ban ĐHCDA phía Nam – Tổng công ty XD giao thông 8	Nhân viên
Từ 8/2004 – 1/2008	Công ty CP Bê tông và XD Vinaconex Xuân Mai – Chi nhánh Vĩnh Phúc (nay là Công ty CP Xuân Mai – Đạo Tú)	Cán bộ kỹ thuật
Từ 2/2008 – 1/2009	Công ty CP Xuân Mai – Đạo Tú	Phó quản đốc xưởng SXC
Từ 2/2009 – 9/2015	Công ty CP Xuân Mai – Đạo Tú	Quản đốc xưởng SXC
Từ 10/2015 – nay	Công ty CP Xuân Mai – Đạo Tú	Phó Giám đốc

13. Hành vi vi phạm pháp luật: **Không**

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức phát hành: (nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

- Sở hữu cá nhân: 30.000 cổ phần, tương đương 0.75%

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, tương đương 0 %

- Sở hữu của người có liên quan: (họ tên, mối liên hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

TT	Họ và tên	Số CMND	Địa chỉ liên hệ	Quan hệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %

15. Các khoản nợ đối với tổ chức phát hành: **Không**

16. Lợi ích liên quan đến tổ chức phát hành: **Cổ đông nội bộ**

II. CÁC MỐI QUAN HỆ GIA ĐÌNH: (bố, mẹ, vợ/chồng, con, anh/chị em)

TT	Họ và tên	Mối quan hệ	Địa chỉ thường trú	CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Năm sinh	Tài khoản ĐKKK CK	Số lượng cổ phần XMD sở hữu (nếu có)
1	Trần Văn Dần	Bố	TT Hợp Hòa, Tam Dương, Vĩnh Phúc				1944		
2	Nguyễn Thị Đồ	Mẹ	TT Hợp Hòa, Tam Dương, Vĩnh Phúc				1945		
3	Đào Thị Thúy Hiền	Vợ	TT Hợp Hòa, Tam Dương, Vĩnh Phúc				1979		
4	Trần Thanh Đăng	Con	TT Hợp Hòa, Tam Dương, Vĩnh Phúc				2005		
5	Trần Kim Hạnh	Con	TT Hợp Hòa, Tam Dương, Vĩnh Phúc				2011		
6	Trần Duy Hưng	Anh	TT Hợp Hòa, Tam Dương, Vĩnh Phúc				1967		
7	Trần Quốc Chí	Anh	TT Hợp Hòa, Tam Dương, Vĩnh Phúc				1970		
8	Trần Thị Thu Hà	Chị	Hà Đông, Hà Nội				1975		

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật./.

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2020

Người khai



Trần Thanh Hải

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

I. VỀ BẢN THÂN

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Gái**
2. Giới tính: **Nữ**
3. Ngày sinh: **18/3/1985**
4. Nơi sinh: **Hải Phòng**
5. Quốc tịch: **Việt Nam**
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: **thôn Nội An, xã Đại Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.**
7. CMND/căn cước/hộ chiếu số: **031185002979**
Nơi cấp: **Cục Cảnh sát** Ngày cấp: **23/3/2016**
8. Số điện thoại liên hệ: **0986 777 138**
9. Trình độ chuyên môn: **Cử nhân Hành chính**
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành: **Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty CP Xuân Mai – Đạo Tú.**
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: **Không**
12. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 10/2008 – 1/2018	Công ty CP Xuân Mai – Đạo Tú	Nhân viên
Từ 2/2018 – 2/2020	Công ty CP Tập đoàn Sông Hồng Thủ Đô	Trưởng ban Thanh tra
Từ 3/2020 – nay	Công ty CP Xuân Mai – Đạo Tú	Trưởng phòng TCHC

13. Hành vi vi phạm pháp luật: **Không**
14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức phát hành: *(nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)*
- Sở hữu cá nhân: **700 cổ phần, tương đương 0.0175%**
- Sở hữu đại diện: **0 cổ phần, tương đương 0 %**
- Sở hữu của người có liên quan: *(họ tên, mối liên hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ)*

TT	Họ và tên	Số CMND	Địa chỉ liên hệ	Quan hệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %
TT	Nguyễn Văn Huệ	001081001479	Đại Yên, Chương Mỹ, Hà Nội	Chồng	2.800	0.07

15. Các khoản nợ đối với tổ chức phát hành: **Không**
16. Lợi ích liên quan đến tổ chức phát hành: **Cổ đông nội bộ**

II. CÁC MỐI QUAN HỆ GIA ĐÌNH: (bố, mẹ, vợ/chồng, con, anh/chị em)

TT	Họ và tên	Mối quan hệ	Địa chỉ thường trú	CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Năm sinh	Tài khoản ĐKKL CK	Số lượng cổ phần XMD sở hữu (nếu có)
1	Nguyễn Văn Vê	Bố	Tiên Lãng, Hải Phòng	0310530 01345	21/12/2 016	Cục CS	1953		
2	Vũ Thị Lây	Mẹ	Tiên Lãng, Hải Phòng				1954		
3	Nguyễn Văn Huệ	Chồng	Chương Mỹ, Hà Nội	0010810 01479	18/4/20 14	Cục CS	1981		2.800
4	Nguyễn Bảo Hân	Con	Chương Mỹ, Hà Nội				2012		
5	Nguyễn Thiên Ân	Con	Chương Mỹ, Hà Nội				2013		
6	Nguyễn Thị Nga	Chị	Tiên Lãng, Hải Phòng				1978		
7	Nguyễn Thị Tuyết	Chị	Thái Thụy, Thái Bình				1980		
8	Nguyễn Thị Ánh	Chị	Kuala Lumpur, Malaysia				1982		
9	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Em	Vĩnh Bảo, Hải Phòng				1990		

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật./.

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2020

Người khai



Nguyễn Thị Gái

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

I. VỀ BẢN THÂN

1. Họ và tên : **Nguyễn Cao Thắng**
2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 25/9/1983
4. Nơi sinh : Hà Nam
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Địa chỉ thường trú theo HK: Tổ dân phố số 1, Mễ Trì, Q.Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội.
7. Số CMND : 035083000643;
Ngày cấp: 01/3/2016; Nơi cấp: Cục Cảnh sát
8. Số điện thoại liên lạc : 0977908686
9. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư tin học xây dựng
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức phát hành: Thành viên HĐQT
11. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai.
12. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
3/2006 - 7/2009	Công ty CP Bê tông và XD Vinaconex Xuân Mai	Kỹ sư thiết kế
7/2009 - 6/2013	Công ty CP Tư vấn Thiết kế Vinaconex Xuân Mai	Trưởng phòng kết cấu 5
6/2013 - 7/2016	Công ty CP Xuân Mai Đạo Tú	Giám đốc điều hành
7/2016 - nay	Công ty CP Đầu Tư và Xây Dựng Xuân Mai	Phó Tổng giám đốc

13. Hành vi vi phạm pháp luật: **Không**
14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức phát hành: (nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)
- Sở hữu cá nhân: 7.000 cổ phần, tương đương 0,17%
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, tương đương 0 %
- Sở hữu của người có liên quan: (họ tên, mối liên hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ)

TT	Họ và tên	Số CMND	Địa chỉ liên hệ	Quan hệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %

15. Các khoản nợ đối với tổ chức phát hành: **Không**

16. Lợi ích liên quan đến tổ chức phát hành: **Cổ đông nội bộ**

II. CÁC MỐI QUAN HỆ GIA ĐÌNH: (bố, mẹ, vợ/chồng, con, anh/chị em)

TT	Họ và tên	Mối quan hệ	Địa chỉ thường trú	CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Năm sinh	Tài khoản ĐKLLK CK	Số lượng cổ phần XMD sở hữu (nếu có)
1	Nguyễn Thị Hương	Mẹ đẻ	tổ 8, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội	035156000098			1956		0
2	Nguyễn Văn Nam	Anh trai	tổ 8 Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội	012161430			1980		0
3	Lại Thị Lụa	Vợ	tổ dân phố số 1, Mễ Trì, Q.Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội	034179002769			1979		0
4	Nguyễn Cao Minh Thành	Con trai	tổ dân phố số 1, Mễ Trì, Q.Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội				2011		0
5	Nguyễn Cao Minh Trung	Con trai	tổ dân phố số 1, Mễ Trì, Q.Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội				2014		0

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật./.

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2020

Người khai


Nguyễn Cao Thắng

**THỰC HIỆN SXKD NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020
 QUA MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH**

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đ/v tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% so với Kế hoạch năm 2019	Kế hoạch năm 2020	% tăng trưởng	Ghi chú
1	2	3	4	5=4/3	6	7=6/4	8
I- GIÁ TRỊ SXKD (Giá trị trước thuế)	Tr.đồng	220,000	179,992	81.81	120,000	66.67	
1. Xây lắp (cả vật tư A cấp)	Tr.đồng	60,000	63,779	106.30	30,000	47.04	
<i>Giá trị xây lắp nội bộ</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>50,000</i>	<i>36,279</i>	<i>72.56</i>	<i>26,000</i>	<i>71.67</i>	
2. Kinh doanh bất động sản và hạ tầng	Tr.đồng						
3. Sản xuất công nghiệp, vật liệu xây dựng	Tr.đồng	160,000	116,213	72.63	90,000	77.44	
<i>Giá trị SXCN, VLXD nội bộ</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>145,000</i>	<i>84,900</i>	<i>58.55</i>	<i>69,000</i>	<i>81.27</i>	
II- DOANH THU	Tr.đồng	218,000	182,273	83.61	115,000	63.09	
1. Xây lắp (cả vật tư A cấp)	Tr.đồng	50,000	62,019	124.04	30,000	48.37	
<i>Doanh thu xây lắp nội bộ</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>40,000</i>	<i>35,474</i>	<i>88.69</i>	<i>26,000</i>	<i>73.29</i>	
2. Kinh doanh bất động sản và hạ tầng	Tr.đồng						
3. Sản xuất công nghiệp, vật liệu xây dựng	Tr.đồng	168,000	118,398	70.48	85,000	71.79	
<i>Doanh thu SXCN, VLXD nội bộ</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>153,000</i>	<i>89,710</i>	<i>58.63</i>	<i>64,000</i>	<i>71.34</i>	
4. Sản xuất kinh doanh khác	Tr.đồng		1,856				
III- Tổng CP sản xuất kinh doanh	Tr.đồng	213,375	177,000	82.95	113,025	63.86	
Trong đó: Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr.đồng	7,194	6,014	83.60	5,175	86.05	
Chi phí tài chính	Tr.đồng	4,360	2,502	57.39	2,800	111.91	
IV- Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4,625	5,273	114.01	1,975	37.45	
1. Xây lắp (cả vật tư A cấp)	Tr.đồng	1,250	1,550	124.04	750	48.37	
2. Kinh doanh bất động sản và hạ tầng	Tr.đồng						
3. Sản xuất công nghiệp, vật liệu xây dựng	Tr.đồng	3,375	3,723	110.30	1,225	32.91	
V- Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3,700	4,218	114.01	1,580	37.45	
<i>Tỷ lệ cổ tức</i>	<i>%</i>	<i>8.0%</i>	<i>8.0%</i>	<i>100.00</i>	<i>3.0%</i>	<i>37.50</i>	
VI- Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	52,938	53,456	100.98	53,620	100.31	
Trong đó: Vốn điều lệ	Tr.đồng	40,000	40,000	100.00	40,000	100.00	
Tỷ lệ góp vốn của Cty XMC	%	85.65	85.65	100.00	85.65	100.00	
VII- Trích khấu hao TSCĐ	Tr.đồng	5,500	4,447	80.85	4,800	107.94	
VIII- Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng						
1. Số phải nộp	Tr.đồng	9,500	8,458	89.03	6,734	79.62	
2. Số đã nộp	Tr.đồng	7,200	6,385	88.68	3,000	46.99	
IX- Đầu tư phát triển	Tr.đồng	2,000	1,107	55.35	4,185	378.05	
1. Đầu tư sản xuất	Tr.đồng	2,000	1,107	55.35	4,185	378.05	
2. Đầu tư tài chính	Tr.đồng						
XI- Lao động và tiền lương	Tr.đồng						
1. Lao động sử dụng bình quân	Người	270	240	88.89	190.0	79.17	
2. Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.đồng	7.9	7.2	91.14	6.5	90.28	

Đạo Tú, ngày 17 tháng 04 năm 2020

Người lập biểu

Giám đốc Công ty XMD

Nguyễn Ngọc Phượng

[Signature]



CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Đức Ứng